



Bản tin

TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ



Số 10 (3-2019)



Lễ ra quân huấn luyện năm 2019.



Nữ dân quân tự vệ thành phố Đông Hà trong Lễ ra quân huấn luyện năm 2019.



Bản tin

TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ

XUẤT BẢN
MỖI THÁNG MỘT SỐ
Số 10 - 2019

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ

BAN BIÊN TẬP

Phó Trưởng Ban Thường trực:
Lê Quang Chiến,
Tỉnh ủy viên, CVP Tỉnh ủy

Phó Ban:

Lê Văn Kiệm,

Phó Trưởng ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Thành viên:

Hồ Hải Đăng

Nguyễn Trung Hải

Nguyễn Quang Lâm

Phan Công Bình

Mai Xuân Tâm

Trần Nhật Quang

Thư ký:

Nguyễn Thị Hải Yến

Lê Thùy Trang

Lê Thanh Lan

Thái Thị Hồng Minh

Lê Thị Thủ Phương

Phạm Thị Hằng Nga

Địa chỉ: Số 30 Hùng Vương,
TP Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
Email: bantin@tinhuyquangtri.vn

Ảnh bìa 1: Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy dự, chúc mừng và động viên các thanh niên lên đường nhập ngũ năm 2019.

In 3.000 bản, tại Công ty CP In và Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Quảng Trị, 51 Lê Lợi, TP Đông Hà, Quảng Trị. Giấy phép xuất bản số 06/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Trị cấp ngày 28 tháng 5 năm 2018. In xong và nộp lưu chiểu tháng 03 năm 2019.

MỤC LỤC

TIN HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM CỦA BAN THƯỜNG VỤ,

THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY

- Tổ chức kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (3/3/1959 - 2/3/2019) và 30 năm Ngày Biên phòng toàn dân (3/3/1989 - 3/3/2019). 2
- Các đồng chí Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy dự Lễ giao nhận quân năm 2019. 2
- Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 19 thực hiện quy trình công tác cán bộ: Lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu nhân sự kiện toàn chức danh Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy 3
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với UBND tỉnh và các ngành liên quan cho ý kiến về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh. 4
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về Quy hoạch phân khu xây dựng Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị, giai đoạn 2, tỷ lệ 1/2000. 5
- Thường trực Tỉnh ủy làm việc với các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh về chương trình công tác trọng tâm năm 2019. 6
- Một số hoạt động quan trọng khác 12

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ - TUYÊN TRUYỀN

- Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh Quảng Trị 19
- Phát huy dân chủ trong Đảng, chìa khóa của thành công 22

NHIGATION CỨU – TRAO ĐỔI NGHIỆP VỤ

- Thời đại bùng nổ thông tin trên Facebook, Zalo..., đảng viên nên làm gì? 25
- Nhiều giải pháp thực hiện Năm Dân vận chính quyền ở tỉnh ta 27
- Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách tư pháp 31

THÔNG TIN TRONG NƯỚC, THẾ GIỚI

- Tình hình đầu tư nước ngoài tại Việt Nam năm 2018 35
- Một số kết quả chủ yếu của công tác BHXH, BHYT, BHTN năm 2018; phương hướng năm 2019 37
- Về chuyến thăm hữu nghị chính thức Lào và thăm cấp nhà nước Campuchia của Tổng Bí thư, Chủ tịch Nước Nguyễn Phú Trọng 38
- Kết quả chuyến thăm chính thức Triều Tiên của Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh 39
- Một số hoạt động nổi bật của Đoàn Việt Nam tại Hội nghị thường niên Diễn đàn kinh tế thế giới 40
- Hội nghị thượng đỉnh Hoa Kỳ-Triều Tiên lần thứ 2 tại Hà Nội 41

VĂN BẢN MỚI

43

1. TỔ CHỨC KỶ NIỆM 60 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG (3/3/1959 - 3/3/2019) VÀ 30 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN (3/3/1989 - 3/3/2019).

Ngày 26/2/2019, Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh long trọng tổ chức lễ kỉ niệm 60 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (3/3/1959 - 3/3/2019) và 30 năm Ngày Biên phòng toàn dân 3/3 (3/3/1989 - 3/3/2019). Dự lễ kỉ niệm có các đồng chí: Nguyễn Văn Hùng, UV TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Phạm Đức Châu, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Nguyễn Đức Chính, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh; nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kì; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan; lực lượng chức năng tỉnh bạn cùng đồng đảo cán bộ, chiến sĩ và đại diện các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

Tại buổi lễ, đồng chí Nguyễn Đức Chính, Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu ôn lại truyền thống vang dội 60 năm qua của lực lượng Bộ đội Biên phòng cả nước nói chung và Bộ đội Biên phòng Quảng Trị nói riêng. Suốt 60 năm qua, trong những thời kỳ khác nhau của cách mạng, trong chiến tranh cũng như trong hòa bình, cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng luôn làm tròn nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao. Các chiến sĩ Bộ đội Biên phòng đã nêu cao ý chí tự lực, tự cường, tinh thần quyết thắng vượt lên tất cả, đứng vững nơi tuyến đầu biên giới, biển đảo của Tổ quốc. Kiên quyết, chủ động tiến công, cùng toàn quân và toàn dân chiến thắng mọi kẻ thù, lập nên những chiến công xuất sắc.

Kể từ khi thành lập đến nay, Bộ đội Biên phòng Quảng Trị đã làm tốt công tác tham mưu

cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp; phối hợp với các ngành, các lực lượng có liên quan đấu tranh hiệu quả các hoạt động vi phạm về biên giới; phát hiện, xử lý kịp thời hàng trăm vụ, hàng nghìn đối tượng vi phạm, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới. Biên phòng tỉnh Quảng Trị đã xác lập và phá thành công nhiều chuyên án xâm phạm an ninh quốc gia, ngăn chặn các hoạt động lợi dụng dân tộc, tôn giáo và các loại tội phạm...

Nhân dịp này, Chủ tịch nước tặng Huân chương Chiến công Hạng Ba cho 01 tập thể và 03 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong đấu tranh phòng chống ma túy; tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Nhất cho 5 cá nhân. Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tặng kỷ niệm chương vì chủ quyền an ninh biên giới Tổ quốc cho 17 cá nhân là các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo tỉnh và nhân dân tỉnh Quảng Trị.

2. CÁC ĐỒNG CHÍ ỦY VIÊN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY DỰ LỄ GIAO NHẬN QUÂN NĂM 2019.

Ngày 21/02/2019, các địa phương trong tỉnh trang trọng tổ chức lễ giao nhận quân năm 2019. Dự lễ giao nhận quân tại các địa phương trong tỉnh có đồng chí Nguyễn Văn Hùng, UV TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; đồng chí Phạm Đức Châu, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; đồng chí Nguyễn Đức Chính, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh; Đại tá Nguyễn Phương Hòa, Phó Tham mưu Trưởng Quân khu 4; lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương, lực lượng vũ trang; 1.127 thanh niên nhập ngũ và nhân dân trên địa bàn.

Năm 2019, tỉnh Quảng Trị tuyển 1.127 công dân nhập ngũ thuộc các địa phương: Triệu

TIN HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM CỦA BAN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY

Phong, Vĩnh Linh, Hải Lăng, Gio Linh, Hướng Hóa, Đông Hà, Cam Lộ, Đakrông, thị xã Quảng Trị giao cho các đơn vị: Tổng cục Kỹ thuật (Bộ Quốc phòng), Sư đoàn 968, Sư đoàn 234, Lữ đoàn 16, Lữ đoàn 206, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh. Để có chất lượng quân tốt, các địa phương giao quân đã bám sát các quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự và các văn bản chỉ đạo của cấp trên, đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong nhân dân, đặc biệt đối với công dân trong độ tuổi nhập ngũ nên công tác tuyển, gọi công dân có nhiều thuận lợi. Ban chỉ huy Quân sự các huyện, thị xã, thành phố đã tích cực tham mưu Hội đồng Nghĩa vụ quân sự huyện chỉ đạo các địa phương làm tốt công tác chuẩn bị, phối hợp với các cơ quan, ban ngành đăng ký, quản lý, sơ tuyển chặt chẽ; phối hợp với Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố khám sức khỏe cho công dân đúng quy trình. Bên cạnh đó hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị nhận quân về thời gian, địa điểm giao, nhận quân. Chính quyền địa phương và các cơ quan, đoàn thể chính trị - xã hội đã làm tốt việc gặp mặt, thăm, tặng quà động viên thanh niên lên đường nhập ngũ.

- Tại thành phố Đông Hà, đồng chí Nguyễn Văn Hùng, UV TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh cùng đại diện lãnh đạo Quân khu 4, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lãnh đạo thành phố Đông Hà và các phường đến dự, tặng hoa chúc mừng và động viên các thanh niên lên đường nhập ngũ. Năm 2019, thành phố Đông Hà có 133 thanh niên lên đường nhập ngũ, trong đó có 122 tham gia nghĩa vụ Quân đội nhân dân, 11 thanh niên tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân. Trong số 133 thanh niên lên đường nhập ngũ lần này, có 01 thanh niên là đảng viên, 11 thanh niên có trình độ từ trung cấp trở lên.

- Tại huyện Vĩnh Linh, đồng chí Phạm Đức Châu, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy cùng

lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị địa phương dự lễ giao nhận quân trên địa bàn. Theo chỉ tiêu giao quân năm 2019, huyện Vĩnh Linh có 165 chiến sĩ được nhập ngũ. Nhìn chung, tuổi đời, trình độ văn hóa, sức khỏe của các chiến sĩ mới nhập ngũ đợt này được đảm bảo đúng theo các tiêu chuẩn đề ra. Tại lễ giao quân, sau phần thắp lửa truyền thống và đánh trống mở hội tòng quân, đại diện thanh niên nhập ngũ đợt này, chiến sỹ Lê Anh Tài đã hứa quyết tâm ra sức rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao trong môi trường quân đội, xứng đáng là những người con ưu tú của quê hương Vĩnh Linh.

- Tại huyện Gio Linh, đồng chí Nguyễn Đức Chính, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng NVQS tỉnh và Phó Chủ nhiệm Chính trị Quân khu 4, Đại tá Đặng Sỹ Lộc cùng lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, lãnh đạo huyện Gio Linh đến dự và tặng hoa, trao quà và động viên các thanh niên lên đường nhập ngũ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Năm 2019, huyện Gio Linh đã tập trung chỉ đạo các đơn vị cơ sở thực hiện tốt công tác sơ tuyển, tuyển chọn công dân nhập ngũ. Kết quả khám tuyển cũng như trúng tuyển nghĩa vụ quân sự năm nay của huyện Gio Linh tương đối tốt, có 146 thanh niên ưu tú lên đường nhập ngũ. Trong đó, sức khỏe loại 1 - 3 đạt tỉ lệ khá cao; về trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học có 04 thanh niên, số lượng đảng viên là 01 đồng chí.

3. HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ 19 THỰC HIỆN QUY TRÌNH CÔNG TÁC CÁN BỘ: LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM GIỚI THIỆU NHÂN SỰ KIỆN TOÀN CHỨC DANH PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY.

Ngày 22/2/2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

triệu tập Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn tỉnh, Hội nghị Tỉnh ủy để thực hiện quy trình công tác cán bộ lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu kiện toàn chức danh Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, thay đồng chí Phạm Đức Châu nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/3/2019. Theo đó, thực hiện Kết luận của Ban Bí thư Trung ương Đảng (*tại Công văn số 8637-CV/VPTW, ngày 09/01/2019 của Văn phòng Trung ương Đảng*) về việc đồng ý để Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiện toàn chức danh Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Quảng Trị từ nguồn tại chỗ, trong quy hoạch đã được phê duyệt, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất giới thiệu đồng chí Nguyễn Đăng Quang, UVTV Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh để lấy phiếu tín nhiệm thực hiện quy trình công tác cán bộ. Kết quả, có 77/82 đồng chí cán bộ chủ chốt toàn tỉnh có mặt đồng ý; 44/46 đồng chí Ủy viên ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI có mặt đồng ý giới thiệu đồng chí Nguyễn Đăng Quang để kiện toàn chức danh Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2015-2020.

4. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY LÀM VIỆC VỚI UBND TỈNH VÀ CÁC NGÀNH LIÊN QUAN CHO Ý KIẾN VỀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 30 NĂM LẬP LẠI TỈNH.

Trên cơ sở báo cáo của UBND tỉnh về kế hoạch kỉ niệm 30 năm ngày lập lại tỉnh Quảng Trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu tổ chức các hoạt động kỉ niệm 30 năm ngày lập lại tỉnh cần được thực hiện dưới nhiều hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả, có điểm nhấn, có chọn lọc, bắt đầu từ cơ sở và hướng về cơ sở, huy động được sự tham gia, hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân, tạo không khí phấn khởi, tin tưởng, khích lệ mới trong toàn đảng, toàn quân và toàn dân; gắn với kỉ niệm các ngày lễ lớn của đất nước trong năm 2019 và

việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI.

Giao nhiệm vụ cho UBND tỉnh chỉ đạo ngay việc tổng kết công tác thi đua khen thưởng và phát động phong trào thi đua yêu nước trong toàn thể cán bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang, tập trung vào việc thi đua lao động sản xuất, xây dựng nông thôn mới và nâng cao chất lượng các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng cao đời sống của người dân, gắn với các tiêu chí xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, tổ chức các hội diễn văn nghệ ở cấp xã trở lên. Giao nhiệm vụ cho mỗi xã, mỗi cơ quan, đơn vị lựa chọn một công trình, một phần việc tiêu biểu để thiết thực hướng về kỉ niệm 30 năm ngày lập lại tỉnh. UBND tỉnh nghiên cứu, tổ chức hội nghị biểu dương các gương mặt tiêu biểu của tỉnh, chú ý biểu dương những gương mặt trẻ tiêu biểu, có đóng góp tích cực cho sự phát triển của tỉnh; xây dựng kịch bản để tổ chức gặp mặt các nhà đầu tư và trao giấy chứng nhận đầu tư, báo cáo kết quả đầu tư, khánh thành những công trình trọng điểm và khởi công những công trình mới. Lựa chọn 30 công trình để khánh thành, khởi công trong năm 2019 đảm bảo đúng quy định, tiến độ; lựa chọn 08 công trình tiêu biểu thuộc 4 nhóm: Văn hóa xã hội, du lịch, điện năng và nông nghiệp để khởi công, khánh thành trong đợt kỉ niệm. Các cấp, các ngành tập trung công tác tuyên truyền, xây dựng các kịch bản truyền thông để lan tỏa trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về những thành tựu, những kết quả đạt được cũng như những thách thức đặt ra trong quá trình phát triển của tỉnh thời gian tới. Tập trung tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là tuyên truyền trên các cơ quan truyền thông của Trung ương đã ký chương trình phối hợp với Tỉnh ủy, UBND tỉnh; tuyên truyền thông qua báo cáo viên các cấp, thông qua các hoạt động

văn hóa, thể dục thể thao; khuyến khích các đoàn thể tổ chức các hoạt động tuyên truyền thông qua các hội thi, hội diễn, tọa đàm... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cổ động trực quan tại những điểm trung tâm tỉnh lỵ, huyện lỵ, đảm bảo các tiêu chí “sáng, xanh, sạch, đẹp” trong dịp lễ kỉ niệm. Các cấp, các ngành, các đơn vị chủ động cân đối trong nguồn ngân sách được bố trí theo quy định và nguồn xã hội hóa để tổ chức các hoạt động kỷ niệm; không sử dụng kinh phí từ ngân sách cho phần hội.

5. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHO Ý KIẾN VỀ QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG KHU KINH TẾ ĐÔNG NAM QUẢNG TRỊ, GIAI ĐOẠN 2, TỶ LỆ 1/2000

Ngày 08/3/2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức phiên họp nghe UBND tỉnh báo cáo về Quy hoạch phân khu xây dựng Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị, giai đoạn 2, tỷ lệ 1/2000.

Tại phiên họp, sau khi nghe đơn vị tư vấn báo cáo nội dung đồ án quy hoạch; ý kiến của Hội đồng thẩm định quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị (gọi tắt là Hội đồng thẩm định); UBND tỉnh báo cáo bổ sung thêm một số nội dung có liên quan đến đồ án quy hoạch phân khu xây dựng Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị, giai đoạn 2, tỷ lệ 1/2000; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá cao sự chuẩn bị của chủ đầu tư (Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh) và đơn vị tư vấn đã có nhiều cố gắng trong xây dựng quy hoạch lần này. Quy hoạch phân khu xây dựng Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị giai đoạn 2 đã được chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thực hiện theo đúng các trình tự, thủ tục quy định. Quy hoạch đã bám sát nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2225/QĐ-UBND, ngày 15/8/2017; bám sát Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị đã

được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1936/QĐ-TTg; phù hợp với nội dung Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 29/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Quy hoạch đã được nghiên cứu nghiêm túc, khoa học. Nội dung quy hoạch đáp ứng yêu cầu của một bản quy hoạch phân khu xây dựng, bao gồm phần thuyết minh, hệ thống bản đồ, số liệu, với những định hướng cụ thể cho các khu chức năng: Khu công nghiệp đa ngành, khu đô thị Nam Cửa Việt; khu trung tâm công cộng điều hành; khu dân cư hiện trạng cải tạo; hành lang xanh, vành đai xanh; khu du lịch sinh thái; khu tái định cư. Quy hoạch được xây dựng trên nguyên tắc tôn trọng và giữ nguyên hiện trạng; đồng thời phát triển các khu chức năng theo hướng hiện đại, đáp ứng các yêu cầu theo quy định.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ bản nhất trí với đồ án quy hoạch phân khu xây dựng Khu Kinh tế Đông Nam giai đoạn 2, đồng thời yêu cầu chủ đầu tư và đơn vị tư vấn nghiên cứu bổ sung thêm những nội dung liên quan đến điều chỉnh diện tích khu chức năng phát triển công nghiệp đa ngành từ 1.200 ha lên 2.000 ha như đề xuất của Hội đồng thẩm định và của UBND tỉnh. Bổ sung các văn bản làm căn cứ pháp lý để triển khai quy hoạch. Cập nhật, đánh giá đầy đủ hiện trạng về dân số, lao động; các công trình hạ tầng kỹ thuật; các công trình hạ tầng xã hội; hiện trạng sử dụng đất; hiện trạng kiến trúc cảnh quan của khu vực nghiên cứu... qua đó, chỉ rõ được mối liên hệ trong định hướng phát triển cho các khu vực trong thời gian tới; số liệu được sử dụng trong quy hoạch phải chính xác, khoa học, đảm bảo được sức thuyết phục của một đồ án quy hoạch; cần cập nhật số liệu của năm 2018 vào quy hoạch. Đồng thời, cập nhật các quy hoạch, các dự án đã và đang được triển khai thực hiện trong khu vực nghiên cứu

để thấy được sự kết nối giữa các quy hoạch và các công trình, dự án; theo đó, đưa ra được nguyên tắc kết nối và sử dụng hạ tầng chung, tránh sự trùng lắp, chồng chéo, xung đột, mâu thuẫn trong đầu tư, nhất là các công trình hạ tầng kỹ thuật.

Mặt khác, tại khu vực nghiên cứu quy hoạch phân khu xây dựng Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị giai đoạn 2, hầu hết các xã đã được phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới, trong đó một số xã đã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định. Đề nghị đơn vị tư vấn nghiên cứu bổ sung định hướng điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới theo quy hoạch này. Đối với các quỹ đất dành cho quốc phòng an ninh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thì cần có sự bàn bạc, trao đổi với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để thống nhất trong xây dựng quy hoạch. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã cho ý kiến về định hướng quy hoạch các khu chức năng; đất ở cho nhân dân.. Sau phiên họp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao UBND tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư, đơn vị tư vấn nghiêm túc tiếp thu các ý kiến tại hội nghị, hoàn chỉnh quy hoạch để trình Bộ Xây dựng xin ý kiến thỏa thuận, sau đó tiếp tục hoàn chỉnh quy hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

6. THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY LÀM VIỆC VỚI CÁC BAN ĐẢNG, VĂN PHÒNG TỈNH ỦY; MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ-XÃ HỘI TỈNH VỀ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2019.

Ngày sau Tết nguyên đán, trong các ngày 18,19, 26 tháng 2 và ngày 01/3/2019, Thường trực Tỉnh ủy đã tổ chức làm việc với các ban đảng: Tổ chức, Tuyên giáo, Dân vận, Nội chính, UBKT và Văn phòng Tỉnh ủy;

MTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh để cho ý kiến chỉ đạo về nhiệm vụ công tác trọng tâm của các đơn vị năm 2019.

- Làm việc với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu Ban Tổ chức Tỉnh ủy ngoài các công việc thường xuyên cần tập trung tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp, để tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, trọng tâm là thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; triển khai kế hoạch hoạt động của Tiểu ban Nhân sự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Tham mưu xây dựng và thực hiện Đề án kiện toàn nhân sự BCH Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015-2020, nhất là chủ động xác định phương án nhân sự thay thế các vị trí khuyết do cán bộ nghỉ hưu theo chế độ trong năm 2019 và đầu năm 2020. Chỉ đạo các cấp ủy rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch BCH, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt; đồng thời, rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch BCH Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh chủ chốt của tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025, gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện việc luân chuyển, điều động, bố trí, sắp xếp cán bộ, chuẩn bị nhân sự đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 gắn với việc bố trí bí thư cấp ủy cấp huyện không là người địa phương. Tiếp tục tham mưu đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, có hiệu quả và có sản phẩm cụ thể đối với việc thực hiện Nghị quyết 18, 19-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XII, trong đó lưu ý đôn đốc, kiểm tra, chỉ đạo thực hiện các mô hình thí điểm theo đúng Kế hoạch 84-KH/TU và Kế hoạch 86-KH/TU của Tỉnh ủy. Chủ động phối hợp với Đảng đoàn HĐND tỉnh, BCS đảng UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các địa phương sớm trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về việc sáp nhập thôn, bản, khu phố, đảm bảo đúng lộ trình đã đề ra. Phối hợp

đôn đốc, thẩm định, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về đề án sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã để chỉ đạo thực hiện theo đúng kế hoạch. Tập trung tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XII; thực hiện tốt công tác nhân sự thường xuyên, đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng quy định; kiên quyết chống tiêu cực. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác thẩm tra, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan tới cán bộ, đảng viên. Chú trọng hơn nữa công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn bị tốt báo cáo tự kiểm tra, phục vụ Đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị về việc lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XII về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” gắn với kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sáp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị trong quý IV/2019.

- Làm việc với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy thống nhất với các nội dung công việc trọng tâm năm 2019 được Ban Nội chính Tỉnh ủy xác định tại Chương trình số 24-CTr/BNCTU, ngày 18/02/2019 và Báo cáo số 227-BC/BNCTU, ngày 27/12/2018; đồng thời, yêu cầu Ban Nội chính Tỉnh ủy tập tùng thực hiện một số nội dung quan trọng, như: Tham mưu cho Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc” (thay thế Chỉ thị 15-CT/TW, ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị khóa X); xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”. Chủ động hơn nữa trong công tác tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy những chủ trương, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác nội chính, CCTP và PCTN; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, CCTP và phòng chống tham nhũng. Chủ động phối hợp với Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh và Đảng ủy BĐBP tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh theo đúng tinh thần Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 28/1/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhiệm vụ QP-AN năm 2019. Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh. Tham mưu sơ kết, tổng kết kịp thời, hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng. Tham mưu chỉ đạo các lực lượng chức năng chủ động nắm tình hình trên các tuyến, lĩnh vực, địa bàn trọng điểm; an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, kịp thời xử lý những vấn đề, vụ việc phức tạp nỗi lên, không để xảy ra bị động, bất ngờ, không để xảy ra điểm nóng. Phối hợp với các lực lượng chức năng tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy, tín dụng đen, tệ nạn cờ bạc; đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, tội phạm có sự liên kết

“băng nhóm”. Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc, nhất là các vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Rà soát các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm hoặc có quan điểm khác nhau giữa các cơ quan tiến hành tố tụng để đề xuất đưa vào diện Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo năm 2019.

- Làm việc với Ban Dân vận Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu: Hoạt động của Ban Dân vận Tỉnh ủy trong năm 2019 phải gọn việc, rõ địa chỉ, tập trung sâu sát địa bàn, nắm bắt tư tưởng, tâm trạng của Nhân dân, từ đó, kịp thời dự báo các tình huống có thể xảy ra để chủ động trong triển khai các nhiệm vụ. Tham mưu Ban thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các Hội quần chúng tăng cường bám nấm lực lượng để củng cố niềm tin, thấy được sự phản khởi của kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng để có quyết tâm chính trị, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh. Kịp thời tham mưu để Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị quan trọng của Đảng về lĩnh vực dân vận gắn với tổng kết thực tiễn, bổ sung lý luận để khẳng định những mô hình làm tốt, những thành tựu đạt được. Trước mắt, phối hợp tham mưu để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổng kết thực tiễn 10 năm thực hiện Kế luật 62-KL/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận TQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội”; so kết 03 năm thực hiện Đề án của Tỉnh ủy về “Phát triển tổ chức đảng, đảng viên và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”. Hướng dẫn UBMT, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Dân vận các cấp chọn việc, chọn địa bàn để triển khai toàn diện, thực hiện có hiệu quả Đề án về “Tăng cường công tác dân vận trong giải phóng mặt bằng” trên địa bàn

huyện Gio Linh và Hải Lăng, ưu tiên chính là địa bàn triển khai dự án của FLC và dự án động lực ở khu kinh tế Đông Nam. Sớm phối hợp với cơ quan Công an và các cơ quan làm công tác tôn giáo để sơ, tổng kết các mô hình tốt trong lĩnh vực tôn giáo gắn với đoàn kết lương - giáo như mô hình “Xứ đạo bình yên” gắn với xây dựng nông thôn mới. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để điều tra dư luận xã hội về tâm trạng Nhân dân, báo cáo kết quả về Thường trực Tỉnh ủy. Về tổ chức bộ máy, Ban Dân vận Tỉnh ủy tập trung kiện toàn đội ngũ cán bộ, tự đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tự làm mới mình để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ; đồng thời, chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy để hướng dẫn triển khai đối với các đơn vị thực hiện nhất thể hoá chức danh, những đơn vị nằm trong dự kiến sáp nhập gắn với Đại hội Mặt trận các cấp để thực hiện đồng bộ. Tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy việc sáp xếp chức danh kiêm nhiệm khối Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở.

- Làm việc với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu Ban Tuyên giáo cần tập trung thực hiện tốt những công việc trọng tâm trong năm 2019, đó là: Tăng cường công tác tuyên truyền, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng cần chọn việc, chọn điểm cụ thể; cần đi vào chiều sâu, đến tận cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, những thành tựu của Đảng bộ tỉnh sau 30 tái lập tỉnh, để từ đó nhân lên niềm tin và khát vọng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chú ý tuyên truyền trên phương diện truyền thông đa phương tiện, trên phương diện báo cáo viên truyền thống, phối hợp với UBND tỉnh để kịp thời thông tin tình hình về kinh tế - xã hội. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu để Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai mở 02 lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cụ thể: lớp dự nguồn

Tỉnh ủy viên và lớp bồi dưỡng cán bộ trẻ có trong quy hoạch để đào tạo đội ngũ cán bộ chủ chốt cho tỉnh. Tham mưu, triển khai thực hiện việc biên soạn Lịch sử Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2000-2015; chỉnh lý, bổ sung Lịch sử Đảng bộ tỉnh giai đoạn 1930-2000 đảm bảo tính khoa học, chính xác, đúng tiến độ. Phối hợp với Hội Nhà báo tỉnh, Báo Quảng Trị, Đài PT - TH tỉnh và các cơ quan liên quan đã ký kết chương trình phối hợp để chủ động hơn trong công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, làm nóng lên những điểm sáng, điểm mới mà cán bộ và Nhân dân Quảng Trị đã xây dựng, những gương người tốt, việc tốt; đồng thời, tập trung tuyên truyền cho việc triển khai các dự án động lực của tỉnh sẽ triển khai trong năm 2019. Phối hợp với Ban cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục – Đào tạo tăng cường công tác khoa giáo, nhất là trên lĩnh vực giáo dục, làm tốt công tác chuẩn bị để thực hiện việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Làm việc với các ngành liên quan thẩm định, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương chuyển đổi mô hình của trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ động phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy để bổ sung nội dung về tư tưởng, tâm trạng của Nhân dân trong công tác điều tra dư luận xã hội định kỳ.

- Làm việc với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy cơ bản nhất trí với 13 điều việc trọng tâm mà UBKT Tỉnh ủy đã xác định tại Báo cáo số 157-BC/UBKT TU, ngày 28/2/2019. Đồng thời, trước yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, Thường trực Tỉnh ủy lưu ý sâu hơn một số nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nhấn mạnh việc tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn nữa trong các cấp ủy, tổ chức đảng về tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; khắc phục tình trạng làm lướt, hời hợt, không đi đến cùng trong

công tác kiểm tra, giám sát. Tiếp tục có những giải pháp đồng bộ, mạnh mẽ, quyết liệt hơn để nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Cùng với việc thực hiện các nội dung kiểm tra, giám sát theo chương trình đã đề ra, UBKT Tỉnh ủy cần chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tập trung kiểm tra toàn diện công tác tổ chức, cán bộ, đặc biệt là công tác chuẩn bị nhân sự cho đại hội đảng bộ các cấp. Chú trọng kiểm tra, giám sát cán bộ có biểu hiện tham nhũng hoặc có nhiều phản ánh, tố cáo tham nhũng, tiêu cực; cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và cán bộ được quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý. Bên cạnh đó, Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy cần tập trung triển khai thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng và nhiệm vụ cấp ủy giao, trọng tâm là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Tăng cường kiểm tra, xử lý những vi phạm mới phát sinh, những vi phạm suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những vấn đề gây bức xúc trong dư luận. Tiếp tục thực hiện kiểm tra cách cấp để ngăn ngừa vi phạm. Giám sát cấp ủy, tổ chức đảng phải gắn với trách nhiệm người đứng đầu, tập trung vào địa bàn, lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm, dư luận bức xúc để kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục ngay những vi phạm, khuyết điểm khi mới manh nha, nhất là trong các lĩnh vực quản lý đất đai, khoáng sản và đầu tư công. Giải quyết dứt điểm, đúng quy định đơn, thư tố cáo, khiếu nại, nhất là đơn thư liên quan đến cấp ủy, cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý, phục vụ công tác nhân sự đại hội đảng bộ các cấp. Coi trọng chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng để tạo chuyển biến tích cực, rõ nét hơn. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất giữa công tác kiểm tra của Đảng với công tác thanh tra, điều tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, không để chồng

chéo, trùng lắp, nhưng cũng không có “khoảng trống” trong việc kiểm tra, giám sát. Định kỳ 3 tháng/1 lần, UBKT Tỉnh ủy báo cáo tình hình, kết quả hoạt động cho Thường trực Tỉnh ủy để cho ý kiến chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

- Làm việc với Văn phòng Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu Văn phòng Tỉnh ủy thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau: Tiếp tục nghiên cứu, nắm vững các quy chế, quy định, nghị quyết, chỉ thị... của Trung ương và của Tỉnh ủy để chủ động tham mưu triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2019; đồng thời theo dõi sát để kịp thời đề xuất, bổ sung các công việc phát sinh vào chương trình cho phù hợp với diễn biến tình hình thực tế, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, hiệu lực, hiệu quả của cấp ủy trên tất cả các lĩnh vực kinh tế-xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy triển khai thực hiện Quy định số 10-QĐi/TW, ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở Quy chế làm việc mẫu của tỉnh ủy, ban hành kèm theo Quyết định số 168-QĐi/TW, ngày 28/12/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy cụ thể hóa để ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI. Đồng thời phối hợp nghiên cứu xây dựng Quy chế làm việc mẫu của các huyện, thị, thành ủy. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng Tỉnh ủy cần phối hợp với các ban đảng Tỉnh ủy thực hiện tốt chức năng kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo, điều hành hiệu quả chương trình công tác trọng tâm trong năm 2019. Chủ động rà soát việc thực hiện các thông báo kết luận, văn bản

chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, cam kết trách nhiệm của người đứng đầu các địa phương, đơn vị với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, qua đó để thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ của các cấp, các ngành, địa phương, cơ sở, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả các quyết định lãnh đạo của cấp ủy, giữ nghiêm tính kỷ cương, kỷ luật. Làm tốt hơn nữa chức năng tham mưu chuyên sâu cho Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy ở tầm chủ trương, chính sách cũng như thẩm định nội dung đề án. Chủ trọng triển khai nhiệm vụ tham mưu giúp cấp ủy khởi động công tác chuẩn bị văn kiện phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thông tin tổng hợp, làm tốt nhiệm vụ trung tâm thông tin phục vụ cấp ủy. Cải tiến phương pháp thu thập, xử lý thông tin, tổng hợp báo cáo, nâng cao chất lượng các sản phẩm thông tin hiện có; chú trọng thu thập thông tin từ các địa phương, cơ sở để báo cáo, cung cấp thường xuyên, kịp thời hơn cho Thường trực Tỉnh ủy; giúp Thường trực Tỉnh ủy thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo lên Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Tham mưu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lãnh đạo, quản lý, tổ chức điều hành và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; hoàn thiện phần mềm gửi nhận văn bản. Thực hiện kiểm soát thông tin về Quang Trị qua phần mềm CNTT, báo cáo hàng ngày với Thường trực Tỉnh ủy. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy chế, quy định, quy trình công tác, đảm bảo mọi hoạt động của văn phòng phải theo quy chế, quy định, quy trình, tính chuyên nghiệp cao, phục vụ tốt hoạt động của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, các ban đảng Tỉnh ủy. Giao Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu “Đề án xây dựng cơ quan Tỉnh ủy xanh-sạch-đẹp” để triển khai thực hiện trong các ban Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy, góp phần nâng cao chất lượng phong trào xây dựng nếp sống văn hóa nơi công sở.

- Ngày 26/02/2019, đồng chí Phạm Đức Châu, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy đã chủ trì phiên làm việc với UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh về triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2019.

Thường trực Tỉnh uỷ ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đạt được của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh trong năm 2018. Về nhiệm vụ trọng tâm năm 2019, Thường trực Tỉnh uỷ yêu cầu UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh cần tập trung xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả những hoạt động trọng tâm của mình gắn với các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, nhất là kỷ niệm 30 năm ngày tái lập tỉnh Quảng Trị; đồng thời, bám sát chủ đề năm 2019 của tỉnh là “*Trách nhiệm, kỷ cương, tăng tốc phát triển*”, từ đó, UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội cần tuyên truyền, vận động để lan tỏa tinh thần trách nhiệm, khát vọng công hiến, gương mẫu, trách nhiệm với công việc, tạo kỷ cương, lề lối làm việc hiệu quả trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, góp phần xây dựng quê hương ngày càng phát triển. Tiếp tục tuyên truyền, vận động, đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chủ động phối hợp tham mưu để Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiến hành sơ, tổng kết các nghị quyết, đề án, quyết định, quy định, kết luận của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến công tác dân vận, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, trong đó, chủ động tham mưu để Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện kết luận 62-KL/TW, ngày 18/12/2009 của Bộ Chính trị về “*Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội*”; sơ kết 3 năm thực hiện Quyết định 399-QĐ/TU, ngày 18/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án phát

triển tổ chức đảng, đảng viên và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác Dân vận chính quyền, góp phần bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên, Nhân dân; đa dạng hóa các hình thức tập hợp Nhân dân, hướng mạnh về cơ sở, tập trung cho cơ sở. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu. Nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội theo các quy định của Đảng và Nhà nước. Triển khai Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh*” và Đề án “*Quy định về trách nhiệm cấp ủy, chính quyền trong việc tiếp thu ý kiến, giải quyết kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng và nhân dân sau giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng đảng, chính quyền*”. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân về cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn của từng địa phương, tạo khí thế thi đua sôi nổi, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 84-KH/TU và số 86-KH/TU của Tỉnh ủy trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả; kịp thời hướng dẫn xây dựng mô hình thí điểm “thành lập bộ phận Văn phòng phục vụ chung khối Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện”.

7. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG QUAN TRỌNG KHÁC

- Sáng 11/3, đồng chí Nguyễn Văn Hùng, UVTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh chủ trì họp Thường trực HĐND tỉnh họp phiên thứ 29 để thông qua chương trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khoá VII.

Kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khóa VII dự kiến diễn ra trong nửa đầu tháng 5/2019, sẽ cho ý kiến vào Nghị quyết quan trọng đó là nghị quyết về sáp nhập, sáp nhập thôn khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Theo thông tư số 14 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố có những điểm mới sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04 trước như quy định: thôn ở xã thuộc các tỉnh miền Trung có từ 250 hộ gia đình trở lên; Tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh miền Trung có từ 300 hộ gia đình trở lên. Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều vấn đề mà thông tư chưa quy định cụ thể sẽ gây khó khăn cho quá trình triển khai thực hiện, vì vậy Đề án dự thảo Nghị quyết cần phải nghiên cứu kỹ để vừa đảm bảo quy trình, quy định về mặt pháp luật, vừa phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Kết luận phiên họp, đồng chí Nguyễn Văn Hùng, UVTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh ghi nhận sự chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh trong việc xây dựng Đề án. Tuy nhiên, do Bộ Nội vụ mới ban hành Thông tư 14 thay thế Thông tư 04 với nhiều điểm mới nên cần chuẩn bị lại để phù hợp với thông tư, nghiên cứu những yêu cầu có tính chất bắt buộc, những yếu tố có tính đặc thù và kế hoạch của Tỉnh ủy để xây dựng lại đề án và hướng dẫn chính quyền thực hiện nghiêm túc các nội dung với quyết tâm chính trị cao, trên tinh thần quán triệt của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng là không được nồng vội nhưng cũng không cầu toàn. Việc sáp nhập những thôn, bản ở vùng sâu, vùng xa, vùng văn hóa có tính đặc

thù phải nghiên cứu một cách kỹ lưỡng và phối hợp chặt chẽ với cấp ủy cấp huyện để bàn định và đưa ra hướng xử lý, tránh sự vận dụng một cách tùy tiện, những thôn không đủ 50% tiêu chí nhưng không thuộc diện đặc thù thì bắt buộc phải sáp xếp.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy cũng yêu cầu, phải gắn việc sáp xếp tổ chức thôn, bản phải kiên nghị đề xuất về bộ máy cho tinh gọn và đúng với định hướng trong Nghị quyết 18, 19 đã nêu, khuyến khích việc kiêm nhiệm nhiều chức danh và tính toán lại các chính sách địa phương hiện hành. Việc sáp nhập, sáp xếp lại thôn, bản, khu phố là yêu cầu bắt buộc và không hề đơn giản, đòi hỏi sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền và sự đồng thuận của nhân dân nên UBND tỉnh phải tăng cường chỉ đạo các cơ quan liên quan, các cơ quan truyền thông của tỉnh tuyên truyền về chủ trương này để nâng cao nhận thức cho nhân dân, làm rõ những nội dung trên cơ sở dân biết, dân bàn để tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

- Ngày 21/2/2019, đồng chí Nguyễn Đức Chính, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh có buổi tiếp và làm việc với ông Bounhome Thammavong, Tổng Giám đốc Công ty Công nghiệp dầu khí Lào làm trưởng đoàn đến tìm hiểu xúc tiến đầu tư Dự án kho, cảng Mỹ Thủy và đường ống dẫn dầu thô từ cảng Mỹ Thủy đến Khu kinh tế thương mại Densavan, tỉnh Savannakhet (Lào).

Tại buổi làm việc, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý về mặt chủ trương nhà đầu tư khảo sát, lập dự án xin chủ trương đầu tư và đề nghị, nhà đầu tư thảo luận cụ thể việc đặt kho dầu với Công ty TNHH MTV Cảng biển quốc tế Mỹ Thủy (MTIP) để thống nhất cách thức thực hiện theo đúng chủ trương, lộ trình đầu tư. Đề nghị nhà đầu tư nghiên cứu, hợp tác với Công ty TPI (Thái Lan) hiện đang triển khai khảo sát thực hiện Tổ hợp dự án cơ sở lưu trữ xăng dầu, khí - kho ngoại quan tại Khu Kinh tế Đông

Nam để tối đa hóa lợi ích đầu tư. Đối với đường ống dẫn dầu từ cảng Mỹ Thủy về Khu kinh tế thương mại Đensavan, do đây là dự án lớn, chưa nằm trong quy hoạch và thuộc chủ trương xin phép Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị, nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát, đề xuất hướng cụ thể trước khi tỉnh Quảng Trị có ý kiến phản hồi với nhà đầu tư; giao Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh làm đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, giúp đỡ nhà đầu tư hoàn thành các thủ tục đảm bảo đúng quy định.

- Ngày 6/3, tại huyện Hướng Hóa, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức lễ công bố quyết định về công tác cán bộ. Tham dự có đồng chí Nguyễn Văn Hùng, UV TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; đồng chí Phan Văn Phụng, UVTVTU, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Tại buổi lễ, lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã công bố Quyết định số 1275/QĐ-TU ngày 4/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều động và chỉ định Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện đảo Cồn Cỏ Lê Minh Tuấn tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy Hướng Hóa, giữ chức Bí thư Huyện ủy Hướng Hóa, nhiệm kỳ 2015 - 2020 kể từ ngày 6/3/2019.

Phát biểu tại buổi lễ, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Hùng đã ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực và đóng góp của đồng chí Lê Minh Tuấn trong suốt quá trình công tác, ở bất kì cương vị nào cũng đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tin tưởng ở vị trí công tác mới, Bí thư Huyện ủy Hướng Hóa Lê Minh Tuấn tiếp tục phát huy hơn nữa bản lĩnh chính trị, tinh thần đoàn kết, không ngừng trau dồi, nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị để cùng với Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy Hướng Hóa khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, đối với huyện Hướng Hóa là địa bàn rộng, là đầu cầu Hành lang kinh tế Đông Tây, có nhiều

thế mạnh để phát triển kinh tế, Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu Bí thư Huyện ủy Lê Minh Tuấn và tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy Hướng Hóa phải đồng lòng, đoàn kết, đề cao trách nhiệm, nêu gương người đứng đầu, siết chặt kỷ cương, tập trung trí tuệ, tâm huyết để lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ, xây dựng huyện Hướng Hóa trở thành huyện miền núi kiểu mẫu.

Phát biểu nhận nhiệm vụ, đồng chí Lê Minh Tuấn cảm ơn Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã quan tâm, tin tưởng, tín nhiệm giao trọng trách mới. Đồng thời hứa quyết tâm nỗ lực cùng Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đảng bộ huyện đề ra, xây dựng Đảng bộ huyện trong sạch vững mạnh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân; mong muôn trong thời gian tới sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm giúp đỡ của tỉnh, sự đồng tình ủng hộ của cán bộ, nhân dân trên địa bàn huyện để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, quyết tâm xây dựng huyện Hướng Hóa ngày càng phát triển.

- Ngày 6/3, tại cơ quan UBMTTQVN tỉnh, đồng chí Phan Văn Phụng, UVBTW Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã trao Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về điều động đồng chí Hồ Thị Lệ Hà, TUV, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Hướng Hóa đến công tác tại cơ quan UBMTTQVN tỉnh và đảm nhận chức vụ Phó Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh nhiệm kỳ 2014-2019, từ ngày 06/3/2019.

Phát biểu giao nhiệm vụ, đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã chúc mừng đồng chí Hồ Thị Lệ Hà trên cương vị công tác mới. Đồng thời nhấn mạnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy mong muốn đồng chí Hồ Thị Lệ Hà tiếp tục nỗ lực, phấn đấu nhiều hơn nữa, trau dồi chuyên môn, điều chỉnh khắc phục những nguyên nhân dẫn đến hạn chế, khuyết điểm của bản thân để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.■

LĨNH VỰC KINH TẾ

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thuỷ sản: Theo đánh giá của ngành nông nghiệp, tiến độ gieo trồng vụ Đông Xuân năm 2018 - 2019 nhanh hơn vụ Đông Xuân năm 2017 - 2018 do lịch thời vụ năm nay được bố trí sớm hơn, bên cạnh đó thời tiết thuận lợi, sau Tết Nguyên đán các địa phương tranh thủ đầy nhanh tiến độ gieo trồng các loại cây... Tính đến ngày 15/02/2019, cây lúa gieo cấy được 26.000,8 ha, bằng 100,07% so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù mới gieo sạ nhưng đã xuất hiện một số dịch bệnh, sinh vật gây hại lúa như chuột, óc bươu vàng, bọ trĩ, rệp mềm, bệnh đao ôn.⁽¹⁾

Chăn nuôi tiếp tục được phát triển theo hướng mở rộng quy mô trang trại, gia trại, chú trọng về chất lượng đàn nuôi. Ước tính đến 28/02/2019, đàn trâu có 24.461 con, giảm 5,09% so với cùng thời điểm năm 2018; đàn bò có 63.750 con, giảm 4,58%; đàn lợn thịt có 203.000 con, tăng 0,5%; đàn gia cầm có 2.980 nghìn con, tăng 23,14%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 3.966,5 tấn, tăng 4,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng đã xảy ra dịch lở mồm long móng trên đàn lợn tại huyện Triệu Phong và thị xã Quảng Trị; tổng số lợn mắc bệnh 64 con và đã được tiêu hủy hoàn toàn. Các cơ quan chức năng và địa phương đã thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng chống theo quy định.

Công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng được duy trì và phát triển. Hướng ứng “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”, toàn tỉnh đã

trồng được 255 nghìn cây phân tán các loại. Sau Tết Nguyên đán các tổ chức và cá nhân tranh thủ thời tiết thuận lợi tiến hành khai thác rừng trồng nên sản lượng gỗ khai thác có tăng.⁽²⁾ Trong tháng 02/2019 và 02 tháng đầu năm 2019 không xảy ra cháy rừng. Tuy nhiên, trong tháng 02 đã phát hiện và bắt giữ được 14 vụ vi phạm hành chính, lâm sản tịch thu 25,8 m³ gỗ các loại, 17,7 kg động vật rừng và sản phẩm động vật rừng; tính chung từ đầu năm đến nay, đã phát hiện và bắt giữ 29 vụ vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính 28 vụ; lâm sản tịch thu 43,6 m³ gỗ các loại; 35,5 kg động vật rừng và sản phẩm động vật rừng.

Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 593,2 ha, tăng 0,88% so với cùng kỳ năm trước.⁽³⁾ Tính chung 2 tháng đầu năm 2019, diện tích nuôi trồng thủy sản ước tính đạt 1.225,2 ha, tăng 0,67% so với cùng kỳ năm trước.⁽⁴⁾ Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 2.251,3 tấn, tăng 71,55% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 2 tháng đầu năm 2019 ước đạt 3.639,3 tấn, tăng 41,63% so với cùng kỳ năm trước. Đặc biệt, sau Tết Nguyên đán, ngư dân Quảng Trị trúng các mẻ cá bè lớn; ngoài ra còn được mùa cá cơm, cá thu, cá ngừ... báo hiệu một vụ cá Nam thắng lợi.

Sản xuất công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 02/2019 tăng 7,85% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: ngành khai khoáng giảm 4,14%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,11%; sản xuất và phân phối điện tăng 21,19%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 0,86%. Tính chung 2 tháng đầu năm

⁽¹⁾ Chuột gây hại 428 ha, trong đó: hại nặng 15 ha, tỷ lệ hại phổ biến 5 -10%, nơi cao 25-30%; Óc bươu vàng gây hại 565 ha, mật độ óc phổ biến 3-6 con/m², nơi cao 30-40 con/m²; Bệnh đao ôn lá, diện tích nhiễm 94 ha, trong đó: nặng 2 ha, tỷ lệ bệnh phổ biến 3-5%, nơi cao 10-15%. Ngoài ra, bọ trĩ, rệp mềm gây hại cục bộ một số vùng

⁽²⁾ Sản lượng gỗ khai thác 32.423 m³, tăng 0,16%

⁽³⁾ Trong đó: nuôi cá 549 ha, tăng 0,73%; nuôi tôm 44 ha, tăng 2,33%

⁽⁴⁾ Trong đó: nuôi cá 1.134 ha, tăng 0,62%; nuôi tôm 89 ha, tăng 1,14%.

2019, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 10,06% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: ngành khai khoáng tăng 0,19%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,14%; sản xuất và phân phối điện tăng 20,39%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 1,30%. Một số sản phẩm chủ yếu trong 2 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm trước tăng cao như: phân hóa học tăng 82,24%; đàm gỗ tăng 46,88%; điện sản xuất tăng 41,49%; quặng inmenit và tinh quặng inmenit tăng 20,99%; bia lon tăng 19,21%...

Thương mại và dịch vụ: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 02/2019 ước đạt 2.601,23 tỷ đồng, giảm 0,82% so với tháng trước và tăng 8,12% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 2 tháng đầu năm 2019, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 5.224,03 tỷ đồng, tăng 9,60% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu vận tải ước đạt 113,09 tỷ đồng, tăng 3,3,42% so với tháng trước và tăng 9,10% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 2 tháng đầu năm 2019, doanh thu vận tải ước đạt 222,44 tỷ đồng, tăng 10,45% so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động kinh doanh lưu trú và du lịch lữ hành tháng 02 có giảm so với tháng trước do trùng vào dịp Tết nguyên đán. Hiện nay, Quảng Trị có 06 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành Quốc tế, 10 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa; 183 khách sạn, nhà nghỉ với hơn 3.070 buồng, 5.345 giường. Số lượt khách do các đơn

vị lưu trú phục vụ tháng 02 ước đạt 26.674 lượt, giảm 3,04% so với tháng trước và tăng 8,53% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 2 tháng đầu năm 2019, số lượt khách do các đơn vị lưu trú phục vụ ước đạt 54.184, tăng 8,55% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI): Trước Tết Nguyên đán, UBND tỉnh đã có Quyết định số 1807/QĐ-UBND, ngày 21/12/2018 về việc trích 20 tỷ đồng từ ngân sách tỉnh cho các doanh nghiệp tạm ứng để mua hàng hóa dự trữ thực hiện công tác bình ổn giá phục vụ Tết Nguyên đán Kỷ hợi năm 2019 (Công ty Cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị 8 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Sài Gòn – Đông Hà 12 tỷ đồng).

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 02 tăng 0,61% so với tháng trước; có một số nhóm hàng hóa phục vụ Tết tăng như: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống; các nhóm hàng hóa khác ổn định. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 2 tháng đầu năm 2019, tăng 1,16% so với bình quân cùng kỳ năm trước.⁽⁵⁾

Hoạt động đầu tư: Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 02/2019 ước đạt 98,5 tỷ đồng (bao gồm: Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 79,5 tỷ đồng, vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 15,2 tỷ đồng, vốn ngân sách nhà nước cấp xã 3,8 tỷ đồng), giảm 25,14% so với tháng trước và giảm 3,98% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 2 tháng đầu năm 2019, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn ngân sách nhà

⁽⁵⁾ Các nhóm hàng có chỉ số giá giảm là: giao thông giảm 4,17%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 0,46%; bưu chính viễn thông giảm 0,40%. Các nhóm hàng có chỉ số giá tăng là: văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,66%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,42%; đồ uống và thuốc lá tăng 1,46%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 1,66%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 2,47% (lương thực tăng 2,76%, thực phẩm tăng 2,53%, ăn uống ngoài gia đình tăng 2,17%); đồ dùng và dịch vụ khác tăng 2,62%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 3,27%; giáo dục tăng 4,08%.

⁽⁶⁾ Trong đó: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 184,63 tỷ đồng, bằng 13,45% kế hoạch và tăng 10,35%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 36,80 tỷ đồng, bằng 7,06% kế hoạch và tăng 15,77%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 8,65 tỷ đồng, bằng 11,12% kế hoạch và tăng 0,35%.

nước do địa phương quản lý ước đạt 230,08 tỷ đồng, bằng 11,67% kế hoạch năm 2019 và tăng 10,77% so với cùng kỳ năm trước.⁽⁶⁾ Một số dự án lớn được thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước như: Dự án phát triển các đô thị dọc hành lang tiêu vùng sông Mê Kông 1,9 tỷ đồng, Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn III 2,4 tỷ đồng. Xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực Bắc sông Hiếu 1,9 tỷ đồng. Khu đô thị phía Đông đường Thành Cố 1,1 tỷ đồng, Đường liên xã Đakrông 1,6 tỷ đồng...

Tiền độ giải ngân vốn: Từ đầu năm đến 31/01/2019, Kho bạc Nhà nước tỉnh chủ yếu giải ngân vốn của kế hoạch năm 2018.

Thu, chi ngân sách Nhà nước: Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn từ đầu năm đến ngày 18/02/2019 đạt 353,46 tỷ đồng, bằng 12,19% dự toán năm 2019 và tăng 33,24% so với cùng kỳ năm trước.⁽⁷⁾ Tổng chi ngân sách địa phương từ đầu năm đến 18/02/2019 đạt 759,61 tỷ đồng, bằng 9,61% dự toán năm 2019 và tăng 4,06% so với cùng kỳ năm trước.⁽⁸⁾

Tình hình hoạt động của doanh nghiệp: Trong tháng 02/2019, toàn tỉnh có 25 doanh nghiệp và 05 đơn vị trực thuộc đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là hơn 489 tỷ đồng, tăng 92% về số doanh nghiệp đăng ký so với cùng kỳ năm 2018; số vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp đạt gần 20 tỷ đồng; có 60 lượt doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi (tăng vốn điều lệ, mở rộng

ngành nghề kinh doanh, địa chỉ, tên, thành viên...), tăng 36% so với cùng kỳ năm 2018. Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 8 doanh nghiệp, bằng so với cùng kỳ năm 2018; số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh là 05 doanh nghiệp, tăng 150% so với cùng kỳ năm 2018.

Tính chung 02 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh tiếp nhận 457 hồ sơ, trong đó có 64 doanh nghiệp và 24 đơn vị trực thuộc đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là hơn 1.158 tỷ đồng, tăng 60% về số doanh nghiệp đăng ký so với cùng kỳ năm 2018, nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh đến thời điểm này là: 3.471 doanh nghiệp; số vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp đạt hơn 18 tỷ đồng; có 164 lượt doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi (tăng vốn điều lệ, mở rộng ngành nghề kinh doanh, địa chỉ, tên, thành viên...); tăng 19% so với cùng kỳ năm 2018; Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 59 doanh nghiệp, bằng giảm 31% so với cùng kỳ năm 2018; số doanh nghiệp hoạt động trở lại là 70 doanh nghiệp, tăng 141% với cùng kỳ năm 2018; số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể tự nguyện, chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh là 39 doanh nghiệp, tăng 117% so với cùng kỳ năm 2018; Số doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chấm dứt hoạt động vì bị cảnh báo, vi phạm, thu hồi giấy Chứng nhận, giấy phép hoạt động là 37 đơn vị.

⁽⁷⁾ Trong đó: thu nội địa 250,13 tỷ đồng, bằng 9,73% dự toán và tăng 1,64%; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 96,86 tỷ đồng, bằng 29,35% dự toán và tăng 405,11%. Trong thu nội địa một số khoản thu lớn như: thu ngoài quốc doanh 104,01 tỷ đồng, tăng 1,67% so với cùng kỳ năm trước; thu tiền sử dụng đất 58,70 tỷ đồng, tăng 80,21%; thu từ doanh nghiệp nhà nước 30,17 tỷ đồng, tăng 24,17%; lệ phí trước bạ 23,30 tỷ đồng, giảm 4,36%; thu phí và lệ phí 11,24 tỷ đồng, giảm 4,45%; thuế thu nhập cá nhân 10,82 tỷ đồng, tăng 32,61%...

⁽⁸⁾ Trong đó: chi đầu tư phát triển 177,22 tỷ đồng, bằng 15,86% dự toán và tăng 6,60%; chi thường xuyên 582,04 tỷ đồng, bằng 12,54% dự toán và tăng 3,25%. Trong chi thường xuyên một số khoản chi lớn như: chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 280,11 tỷ đồng, tăng 2,22% so với cùng kỳ năm trước; chi quản lý hành chính 161,21 tỷ đồng, giảm 2,88%; chi sự nghiệp kinh tế 38,92 tỷ đồng, tăng 118,14%; chi sự nghiệp đảm bảo xã hội 37,62 tỷ đồng, tăng 143,34%; chi sự nghiệp y tế, dân số và KHH gia đình 29,05 tỷ đồng, tăng 42,80%...

LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

Tình hình đời sống của Nhân dân ổn định. Nhất là trong dịp Tết nguyên đán, Nhân dân đón Tết cổ truyền trong không khí vui tươi, phấn khởi, an toàn, tiết kiệm; sung túc hơn so với các Tết năm trước; phấn khởi trước sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, cấp ủy và chính quyền địa phương, các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân đã chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân; các lực lượng vũ trang làm tốt công tác đảm bảo giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên cho Nhân dân đón Tết.

Quán triệt sâu sắc tinh thần chỉ đạo của Trung ương, đó là không để ai bị bỏ lại phía sau, hướng đến những người nghèo, hướng đến những đối tượng yếu thế, tri ân những người có công với cách mạng, với đất nước, với các thế hệ lãnh đạo tiền bối bằng những việc làm thiết thực. Tỉnh đã huy động được trên 88.298 suất quà, trị giá trên 37,937 tỷ đồng (tăng 7,937 tỷ đồng so với năm 2018), dành cho các đối tượng chính sách, người có công, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... giúp cho đồng bào khó khăn, người neo đơn có được cái Tết khá đầy đủ, không có ai bị bỏ lại phía sau.

Công tác khám, chữa bệnh được chú trọng. Trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi, tỉnh đã chỉ đạo các bệnh viện, các cơ sở khám chữa bệnh trực 24/24 giờ; bảo đảm đủ nhân lực, thuốc, trang thiết bị, phương tiện để xử lý kịp thời các trường hợp cấp cứu tai nạn giao thông, ngộ độc, sinh đẻ trong những ngày Tết, không được từ chối hoặc để chậm trễ trong các trường hợp cấp cứu. Đối với các bệnh nhân điều trị nội trú trong bệnh viện trong dịp Tết, tổ chức chăm sóc, phục vụ chu đáo người bệnh còn nằm lại điều trị cả về vật chất và tinh thần; đặc biệt, tổ chức thăm hỏi, chúc Tết những người bệnh

thuộc diện chính sách và người nghèo.

Ngành y tế tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan và các địa phương quản lý tốt các đối tượng nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng để bảo đảm cho người dân tránh lây nhiễm. Tính đến nay, số người nhiễm HIV còn sống tại Quảng Trị là 224 người (số trẻ em dưới 15 tuổi nhiễm HIV là 11 trẻ, số bà mẹ mang thai nhiễm HIV sinh con là 39 bà mẹ); trong đó có 65 trường hợp đã chuyển sang giai đoạn AIDS. Số bệnh nhân tử vong do AIDS toàn tỉnh tính đến thời điểm trên là 95 người.

Hoạt động đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đặc biệt trong các đợt cao điểm như Tết nguyên đán được tăng cường. Công tác thông tin tuyên truyền phổ biến kiến thức an toàn vệ sinh thực phẩm với nhiều nội dung phong phú, hình thức tuyên truyền đa dạng diễn ra sâu rộng trên địa bàn toàn tỉnh. Công tác phối hợp liên ngành về truyền thông, thanh, kiểm tra được thực hiện thường xuyên.

Hoạt động văn hóa, thể thao: Nhân dịp kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam và đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019, tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, trang trí tại các trục đường trung tâm; các cơ quan thông tấn báo chí xây dựng chuyên mục phong phú, đa dạng, cập nhật thông tin, phản ánh kịp thời các hoạt động chăm lo Tết của các địa phương trong tỉnh.

Các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí “Mừng Đảng, mừng Xuân” được các ngành, địa phương tổ chức sôi nổi, lành mạnh với nhiều hình thức phong phú và đa dạng như: Hội chợ Hoa Xuân; Chương trình nghệ thuật đặc biệt, bắn pháo hoa đón giao thừa mừng Xuân Kỷ Hợi - 2019; Hội Báo Xuân Kỷ Hợi; Hội Bài chòi; tổ chức các trò chơi dân gian

(Gánh nước đi cầu khỉ, ném bóng vào rổ, bịt mắt đập om); các lễ hội như Lễ hội chợ đình Bích La, Lễ hội cầu ngư, Hội ném cù, Hội vật...; tổ chức các giải bóng đá, bóng chuyền, chạy cù, kéo co, hội vật, đua thuyền truyền thống và các hội diễn văn nghệ... Tất cả các hoạt động đã tạo không khí vui tươi cho nhân dân đón Xuân mới, đảm bảo an toàn, lành mạnh.

Tình hình cháy nổ và bảo vệ môi trường: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 08 vụ cháy, tăng 05 vụ so với cùng kỳ năm trước; làm bị thương 02 người; giá trị thiệt hại 175 triệu đồng. Tính chung 2 tháng đầu năm 2019, trên địa bàn tỉnh xảy ra 18 vụ cháy, tăng 10 vụ so với cùng kỳ năm trước; làm 02 người bị thương; tổng giá trị thiệt hại 1.296 triệu đồng.

Tỉnh đã tăng cường lực lượng, phương tiện tập trung thu gom, vận chuyển và xử lý hết khối lượng rác phát sinh hàng ngày còn tồn đọng ở khu vực dân cư, chợ, điểm tập kết rác trên các tuyến đường...; không để xảy ra tình trạng ùn ứ rác thải, phế thải trên địa bàn trước, trong và sau Tết Nguyên đán. Trong tháng 02 và 2 tháng đầu năm 2019 không phát hiện vụ vi phạm môi trường nào xảy ra trên địa bàn.

Tai nạn giao thông: Từ 16/01 đến 15/02/2019, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 15 vụ tai nạn giao thông, làm chết 13 người, bị thương 10 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ tai nạn giao thông tăng 15,4% (+02 vụ), số người

chết tăng 18,2% (+02 người), số người bị thương tăng 66,7% (+04 người).

LĨNH VỰC ĐỐI NGOẠI

Đến tháng 02/2019, tỉnh đã phê duyệt cử 09 đoàn với 38 lượt người của các sở, ban, ngành đi công tác, học tập, tham quan ở nước ngoài. Trong đó riêng tháng 02/2019 có 03 đoàn với 08 lượt người; đón tiếp 17 đoàn với 134 lượt người đến thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Trị, riêng tháng 02/2019 có 07 đoàn với 32 lượt người. Nhân dịp Tết cổ truyền dân tộc, lãnh đạo tỉnh đã gửi Thiệp chúc mừng năm mới đến các cơ quan đối ngoại Trung ương, các cơ quan ngoại giao và các tổ chức quốc tế; tổ chức đón tiếp các đoàn khách quốc tế đến thăm và chúc Tết, trong đó có đoàn Phó Tỉnh trưởng tỉnh Savannakhet/Lào sang thăm và chúc Tết Lãnh đạo tỉnh.

Tiếp tục hỗ trợ triển khai các hoạt động, chương trình, dự án Phi Chính phủ nước ngoài trên địa bàn⁽⁹⁾ và ký kết các cam kết, thỏa thuận quốc tế. Tính đến tháng 02/2019, đã có 03 cam kết, thỏa thuận quốc tế được ký kết. Vận động được 07 dự án mới phục vụ nhu cầu khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo tại địa phương, tổng giá trị cam kết toàn dự án là 1.447.710,83 USD. ■

⁽⁹⁾(i) Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khắc phục hậu quả bom mìn: cử cán bộ tham gia khóa huấn luyện IMAS 3 tại Campuchia, thủ tục xác nhận viện trợ hàng hóa nhập khẩu tấm bảo vệ chân của tổ chức MAG, phối hợp VNMAC tổ chức cuộc họp kỹ thuật của dự án MORE; (ii) Góp ý, thẩm định phê duyệt nội dung các văn kiện dự án: "Tăng thu nhập cho người nghèo Cam Thanh, Cam Thành, Cam Nghĩa thông qua hoạt động chăn nuôi bò" do tổ chức GCS tài trợ, văn kiện Chương trình vùng huyện Hướng Hóa do Tổ chức Tầm nhìn thế giới tài trợ, dự án "Tư vấn kỹ thuật, tập huấn và hợp tác xây dựng năng lực triển khai công tác rà phá vật liệu nổ sau chiến tranh" do tổ chức Golden West tài trợ, dự án Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong cộng đồng và trường học do CRS tài trợ; (iii) Hoạt động từ thiện, hỗ trợ nhân đạo: trao tặng quà Tết cho người nghèo tại huyện Đakrông do tổ chức từ thiện The Compassion Flower tài trợ; (iv) Ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác với dự án BOM về thực hiện dự án "Xây dựng trường học và hiệu chỉnh tật khúc xạ học đường tại xã A Vao, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị".

KẾT LUẬN CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh Quảng Trị (01/7/1989-01/7/2019)

Ban Biên tập

Ngày 7/3/2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kết luận số 153 - KL/TU về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh Quảng Trị. Bản tin Tỉnh ủy xin trân trọng giới thiệu toàn văn nội dung Kết luận này.

1. Cách đây 30 năm, ngày 01/7/1989, tỉnh Quảng Trị chính thức được lập lại. Việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm đánh dấu sự kiện 30 năm lập lại tỉnh Quảng Trị có ý nghĩa rất quan trọng, là dịp để tổng kết, khẳng định những thành tựu to lớn của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh nhà đạt được trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; rút ra bài học kinh nghiệm, định vị rõ hơn tiềm năng, thế mạnh và khó khăn, thách thức của tỉnh để xác định những định hướng lớn, công việc trọng tâm cần thực hiện trong thời gian tới.

Thông qua việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm để quảng bá sâu rộng hơn về mảnh đất và con người Quảng Trị, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và khơi dậy niềm tự hào của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh về những thành tựu đạt được, tăng cường đoàn kết vượt qua khó khăn, thách thức, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, công tác xây dựng Đảng theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015-2020; gắn với thực hiện chủ đề năm 2019 “Trách nhiệm, kỷ cương, tăng tốc phát triển”.

Trên tinh thần đó, thông nhất tổ chức Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày lập lại tỉnh ở quy mô cấp tỉnh vào đúng dịp 01/7/2019; các huyện, thị, thành phố, các cơ quan, ban, ngành, đơn vị tổ chức các hình thức kỷ niệm thiết thực, phù hợp với địa

phương, đơn vị mình. Các hoạt động kỷ niệm phải được tổ chức thiết thực, hiệu quả, có điểm nhấn, có chọn lọc, bắt đầu từ cơ sở và hướng về cơ sở, huy động được sự tham gia, hưởng ứng tích cực của đông đảo các tầng lớp nhân dân, tạo không khí phấn khởi, tin tưởng, khí thế mới trong toàn đảng, toàn quân và toàn dân trước chặng đường phát triển mới của tỉnh.

Các cấp, các ngành, các đơn vị chủ động cân đối trong nguồn ngân sách được bố trí theo quy định và nguồn xã hội hóa để tổ chức các hoạt động kỷ niệm; không sử dụng kinh phí từ ngân sách cho phần hội. UBND tỉnh nghiên cứu kế hoạch hoạt động kỷ niệm của hai tỉnh bạn Quảng Bình và Thừa Thiên - Huế để không trùng lặp trong tổ chức các hoạt động.

2. Để thiết thực chào mừng kỷ niệm 30 năm Ngày lập lại tỉnh Quảng Trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt các nội dung trọng tâm sau:

2.1. Tập trung chỉ đạo toàn diện cả bờ rộng lẫn chiều sâu công tác tuyên truyền, giáo dục cho các thế hệ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh về sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng - Ngày lập lại tỉnh Quảng Trị (01/7/1989) và những thành tựu đạt được sau 30 năm tái lập. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của các địa phương, đơn vị trong công tác tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ về tư tưởng, nhận thức và hành động trong cán bộ đảng viên và Nhân dân, góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, yêu quê hương, tự hào về những thành tựu nổi bật qua chặng đường 30 năm lập lại tỉnh, rút ra những bài học kinh nghiệm, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân vào sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng,

sự điều hành, quản lý của các cấp chính quyền.

Đồng thời đây mạnh công tác thông tin đối ngoại để quảng bá hình ảnh, lợi thế, tiềm năng của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thu hút, xúc tiến đầu tư để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Khuyến khích các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp tăng cường công tác tuyên truyền thông qua các hoạt động cụ thể, thiết thực của tổ chức, hội viên mình; các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ vào tình hình của đơn vị, địa phương mình để tổ chức gặp mặt các thế hệ lãnh đạo thuộc cấp mình quản lý, qua đó ôn lại công lao đóng góp, thành quả đạt được, động viên, học hỏi kinh nghiệm, tạo sức lan tỏa từ cơ sở theo đúng phong châm hướng về cơ sở.

2.2. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, tham mưu chỉ đạo công tác tuyên truyền, tập trung các hoạt động cụ thể sau:

- Xây dựng đề cương, nội dung tuyên truyền để cung cấp cho các cơ quan truyền thông, báo chí.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền rộng rãi và thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng, tăng thời lượng tin bài, chuyên mục liên quan đến sự kiện 30 năm lập lại tỉnh. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan báo chí của tỉnh trong công tác tuyên truyền, xây dựng một số tác phẩm báo chí như phim tài liệu, phóng sự, số chuyên đề có chất lượng để phục vụ công tác tuyên truyền. Chú trọng phối hợp với các cơ quan truyền thông Trung ương mà tỉnh đã có ký kết chương trình phối hợp (như Báo Nhân dân, Thông tấn xã Việt Nam...) để tuyên truyền đậm nét về Quảng Trị, tạo sức mạnh truyền thông trong quảng bá về hình ảnh của tỉnh.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền thông qua hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; thông qua các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các phong trào quần chúng ở cơ sở.

- Tăng cường chỉ đạo tuyên truyền, cổ động

trực quan, nhất là ở trung tâm tinh ly, huyện ly, làm bật lên được khát khao của sự kiện kỷ niệm, đảm bảo được các tiêu chí “Sáng- xanh- sạch- đẹp” trong đợt cao điểm của Lễ kỷ niệm.

2.3. UBND tỉnh chỉ đạo Hội đồng Thi đua-Khen thưởng tỉnh, các cơ quan liên quan khẩn trương tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2018 và phát động phong trào thi đua yêu nước trong toàn thể cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân trong tinh thần dịp kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh, theo hướng:

a) Việc thực hiện phong trào thi đua yêu nước cần đảm bảo thiết thực, sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị, trên tất cả các lĩnh vực công tác, hướng tới mọi tầng lớp nhân dân, tập trung vào một số nội dung chính sau:

- Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phấn đấu xã đạt chuẩn và nâng cao chất lượng xã đã đạt chuẩn nông thôn mới gắn với nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Gắn xây dựng nông thôn mới với tiêu chí nâng cao đời sống văn hóa cơ sở, đẩy mạnh hơn nữa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Tổ chức các hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng từ cấp xã trở lên, tạo phong trào văn hóa văn nghệ sôi nổi ở các địa phương nhân dịp kỷ niệm này.

- Gắn phong trào thi đua với các công trình, phần việc, sản phẩm cụ thể, theo đó, mỗi xã, huyện, mỗi cơ quan, đơn vị chọn một công trình, phần việc thiết thực nhất, có ý nghĩa phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để chào mừng 30 năm Ngày lập lại tỉnh.

Từ kết quả thu hút đầu tư, UBND tỉnh lựa chọn 30 công trình để khánh thành, khởi công trong năm 2019, đảm bảo đúng quy định, tiến độ. Trong đó chọn 08 công trình tiêu biểu thuộc về 04 lĩnh vực: Nông nghiệp, năng lượng tái tạo, du lịch, văn hóa - xã hội để có thể khởi công và khánh thành vào đúng dịp tổ chức Lễ kỷ niệm.

- Tổ chức tốt công tác vận động, tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong việc giải phóng mặt bằng để triển khai xây dựng các công trình, dự án động lực mà tỉnh đã xác định.

b) Từ các hoạt động thi đua yêu nước, đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu, đề xuất tổ chức Hội nghị biểu dương 30 gương mặt tiêu biểu của tỉnh Quảng Trị, trong đó lưu ý tôn vinh những gương mặt trẻ tiêu biểu, những nhân tố mới có đóng góp cho sự phát triển của tỉnh thời gian qua, tạo nên động lực, sức bật mới trên các lĩnh vực trong thời gian tới.

c) UBND tỉnh tích cực chỉ đạo lập hồ sơ đề nghị khen thưởng bậc cao cho Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Quảng Trị vào dịp kỷ niệm 30 năm Ngày lập lại tỉnh, trình Trung ương xem xét.

3. Về các hoạt động cụ thể:

3.1. Cơ bản thống nhất tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 30 năm Ngày lập lại tỉnh trong năm 2019 (trước, trong và sau dịp lễ) đã nêu trong dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh. Việc thực hiện các hoạt động kỷ niệm phải có sự gắn kết với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong các tầng lớp nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cần tranh thủ nguồn lực, sự hỗ trợ của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ trên địa bàn tỉnh, nhất là Liên hoan nghệ thuật chuyên nghiệp Đường 9 Xanh và Giải đua thuyền vô địch toàn quốc năm 2019.

3.2. Về tổ chức Lễ kỷ niệm cấp tỉnh, đề nghị UBND tỉnh:

- Nghiên cứu tổ chức một số hoạt động quan trọng có tính điểm nhấn trước khi tiến hành Lễ kỷ niệm. Theo đó, có kế hoạch tổ chức gặp mặt các nhà đầu tư, các doanh nghiệp tiêu biểu với chủ đề “Bay lên cùng Quảng Trị” để khánh thành và khởi công một số công trình trọng điểm, trao giấy chứng nhận đầu tư có sự chứng kiến của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, bộ, ngành Trung ương.

- Xây dựng kịch bản cụ thể cả phần nội dung và phần chương trình nghệ thuật. Phần nội dung lễ, lưu ý xây dựng Diễn văn Lễ kỷ niệm đảm bảo súc tích, khái quát được những thành tựu nổi bật, những khó khăn thách thức cũng như nhiệm

vụ, công việc trọng tâm phải tập trung thực hiện trong thời gian tới. Kết hợp tổ chức Lễ kỷ niệm với đón nhận phần thưởng của Đảng và Nhà nước tặng cho Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh nhà.

Phản nghệ thuật: Tranh thủ kinh phí từ nguồn xã hội hóa để tổ chức chương trình nghệ thuật “Quảng Trị - Khúc hát tự hào”. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng làm việc với nhà tài trợ hoặc đề nghị hỗ trợ từ đơn vị nghệ thuật của Trung ương (Tổng cục chính trị QĐND Việt Nam...) để thực hiện.

- Về khách mời, thời gian, địa điểm tổ chức Lễ kỷ niệm: giao UBND tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo cụ thể sau.

Ngoài khách mời nội bộ, UBND tỉnh đề xuất để Thường trực Tỉnh ủy trực tiếp báo cáo Ban Bí thư, mời các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước vào dự để động viên Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà, đồng thời tranh thủ kịp thời sự chỉ đạo, giúp đỡ của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, bộ, ngành Trung ương đối với tỉnh.

- Về kinh phí: Căn cứ các nội dung trên, UBND tỉnh tính toán, lượng hóa rõ nguồn kinh phí (phần việc thuộc ngân sách nhà nước bố trí, phần việc phải huy động xã hội hóa), báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương để HĐND tỉnh thông qua trên tinh thần tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả.

Thời gian từ nay đến ngày kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh không còn nhiều, trong khi khối lượng công việc rất lớn; vì vậy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề nghị các cấp ủy đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh triển khai thực hiện nghiêm các nội dung tại Kết luận này. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với BCS Đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy đôn đốc, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận về Ban Thường vụ Tỉnh ủy sau khi kết thúc các hoạt động kỷ niệm theo kế hoạch. Kết luận này được phổ biến đến tận chi bộ trong Đảng bộ tỉnh Quảng Trị.■

PHÁT HUY DÂN CHỦ TRONG ĐẢNG, CHÌA KHOÁ CỦA THÀNH CÔNG

Trần Văn Toàn

Sức sống của Đảng Cộng sản Việt Nam luôn được thể hiện ở bản chất dân chủ. Dân chủ không chỉ là hệ quy chiếu đánh giá chất lượng của Đảng, mà còn là sự đảm bảo cho chiều hướng phát triển bền vững của dân tộc Việt Nam trong suốt 88 năm qua.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”; “Nước ta là nước dân chủ... Quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”. “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”. Độc lập cho Tổ quốc, tự do, hạnh phúc cho nhân dân là mục tiêu phấn đấu của ĐCS Việt Nam và đó cũng là cái đích của dân chủ.

Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng ta khẳng định: “Dân chủ XHCN là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm dân chủ được thực hiện trong cuộc sống ở mỗi cấp, trên tất cả các lĩnh vực. Dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm”, nhằm nhấn mạnh, làm rõ thêm thực chất của chế độ chính trị XHCN ở Việt Nam.

Nhờ giữ vững và phát huy bản chất dân chủ trong quá trình lãnh đạo nhà nước và xã hội, 88 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam đã huy động được sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc làm nên những thắng lợi to lớn có ý nghĩa thời đại sâu sắc.

Đặc biệt, trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta hết sức coi trọng phát huy vấn đề dân chủ, coi đây vừa là mục tiêu, vừa là nguyên tắc và giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh. Vấn đề phát huy dân chủ trong Đảng, mở rộng dân chủ trong xã hội được nêu trong các nghị quyết của Đảng. Đặc biệt, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định: “Tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân”.

Nhờ mở rộng dân chủ nội bộ nên đã có tác dụng to lớn trong việc khai thác và phát huy tinh thần huyết, trí tuệ, nêu cao tính tự giác, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của các tổ chức đảng và của đồng đảo cán bộ, đảng viên.

Hơn 30 năm, thực hiện đường lối đổi mới, nhờ có quan điểm, đường lối đúng, việc xây dựng, phát huy dân chủ ở Việt Nam những năm qua đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, mang lại hiệu quả thiết thực trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, có ý nghĩa to lớn trong phát triển đất nước, hội nhập, hợp tác quốc tế. Đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, chính trị ổn định, kinh tế phát triển vượt bậc, quốc phòng, an ninh được củng cố và tăng cường, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được cải thiện, vị thế của nước ta trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao.

Sức mạnh dân chủ của Đảng nằm ở bản lĩnh,

năng lực, trí tuệ, phẩm chất của toàn Đảng, nhất là ở đội ngũ đảng viên giữ vị trí chủ trì, chủ chốt ở các cấp là nhân tố cơ bản, trực tiếp để đi tới: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Để thực hiện và phát huy dân chủ trong giai đoạn hiện nay, toàn Đảng phải tiếp tục thực hiện thắng lợi Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Hiện nay, toàn Đảng đang ra sức thi đua nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, đồng thời, để từ đó, tiếp tục phát huy dân chủ, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Do vậy, bảo đảm và phát huy bản chất dân chủ của Đảng trong giai đoạn hiện nay là một nhiệm vụ trọng đại, không ít khó khăn.

Tuy nhiên, do tác động của mặt trái kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay, vấn đề dân chủ trong Đảng cũng nảy sinh những yếu tố phức tạp. Đảng ta công khai, thẳng thắn chỉ ra: Dân chủ trong Đảng còn hạn chế, kỷ luật không nghiêm, một số nơi mất đoàn kết nghiêm trọng... Không ít cấp ủy và tổ chức đảng thiếu tôn trọng và phát huy quyền của đảng viên, ít lắng nghe ý kiến cấp dưới. Không ít cán bộ lãnh đạo chưa quen với ý kiến phản biện, những thông tin ngược chiều, không thích nghe ý kiến khác với ý kiến của mình. Còn thiếu những cơ chế cụ thể có hiệu lực bảo đảm phát huy dân chủ, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng. Hiện tượng cán bộ lãnh đạo độc đoán, mệnh lệnh, trù dập, úc hiếp quần chúng còn xảy ra ở một số nơi. Trong khi tình trạng mất dân chủ hoặc dân chủ

hình thức còn nặng thì những biểu hiện dân chủ cực đoan, tự do vô kỷ luật cũng không ít...

Hội nghị Trung ương 4 khóa XI chỉ rõ: “Nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trên thực tế ở nhiều nơi rơi vào hình thức do không xác định rõ cơ chế trách nhiệm, mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân; khi sai sót, khuyết điểm không ai chịu trách nhiệm. Do vậy, vừa có hiện tượng dựa dẫm vào tập thể, không rõ trách nhiệm cá nhân, vừa không khuyến khích người đứng đầu có nhiệt tình, tâm huyết, dám nghĩ, dám làm; tạo kẽ hở cho cách làm việc tắc trách, trì trệ, hoặc lạm dụng quyền lực một cách tinh vi để mưu cầu lợi ích cá nhân.

Vì vậy, trước yêu cầu và nhiệm vụ mới, nhất là thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, trước hết phải thấm nhuần sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát huy dân chủ trong Đảng, trong xã hội. Bởi, Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền, vừa là thành viên, vừa là người lãnh đạo hệ thống chính trị thực hành dân chủ trong xã hội. Vì vậy, vai trò “hạt nhân” của Đảng được thể hiện rất rõ trong đời sống xã hội. Thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng sẽ tạo điều kiện, là hình mẫu, tấm gương để cán bộ, đảng viên vận dụng, thực hành ở từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, có ý nghĩa quyết định đến việc thực hiện và phát huy dân chủ trong xã hội. Do đó, đòi hỏi chúng ta phải thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ “then chốt” là xây dựng Đảng thực sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức và đạo đức ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ mới.

Phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân. Đây là quan điểm nhất quán của Đảng, phản ánh sâu sắc bản chất chế độ dân chủ ở nước ta. Muôn vây, khi hoạch định

đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều phải xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân. Bởi, nhân dân lao động là chủ thể mọi quyền lực, có quyền và nghĩa vụ, quyền hạn và trách nhiệm, công hiến và hưởng thụ gắn bó chặt chẽ với nhau. Những thành tựu đạt được trong hơn 30 năm đổi mới, đã chứng minh điều đó. Do đó, Đảng phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên; tích cực đổi mới, mở rộng dân chủ, chống giáo điều, bảo thủ, trì trệ, tạo điều kiện để nhân dân được tham gia ở tất cả các khâu của quá trình dân chủ hóa đất nước. Đồng thời, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đầy đủ, đồng bộ, chặt chẽ, minh bạch, phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước và thông lệ quốc tế; kiên quyết phê phán và nghiêm trị những hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân; lợi dụng dân chủ làm tổn hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc và quyền làm chủ của nhân dân.

Phải thực sự mở rộng và phát huy dân chủ trong sinh hoạt đảng, nhất là việc thảo luận, quyết định những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của chi bộ và trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của đảng viên; xây dựng, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định về thực hiện cơ chế dân chủ, tạo được không khí cởi mở, chân thành để mọi cán bộ, đảng viên bày tỏ chính kiến, tâm tư, nguyện vọng của mình; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình, bảo vệ những đảng viên thẳng thắn đấu tranh chống các biểu hiện sai trái, tiêu cực... Việc thực hiện dân chủ trong sinh hoạt đảng có ý nghĩa quyết định khi thực hiện nguyên tắc dân chủ trong toàn bộ hoạt động của Đảng.

Đảng thông nhất lãnh đạo công tác cán bộ

không chỉ trong Đảng mà với đội ngũ cán bộ nói chung, do đó phải phát huy dân chủ trong công tác cán bộ. Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện công tác quy hoạch, đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ đảm bảo công tâm, khách quan, khoa học, chống độc đoán, bè phái, cục bộ, lợi ích nhóm, chống dân chủ hình thức; đổi mới và hoàn thiện chế độ bầu cử trong Đảng, trong hệ thống nhà nước... nhằm lựa chọn được những cán bộ, đảng viên thực sự có phẩm chất chính trị, đạo đức, có năng lực lãnh đạo, được tập thể đảng viên và quần chúng tín nhiệm.

Đầu tranh bác bỏ luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch, những quan điểm đòi “đa nguyên chính trị”, “đa đảng đối lập”. Đồng thời, tiếp tục đấu tranh loại trừ tệ quan liêu, tham nhũng, là nguy cơ, thách thức đối với sự sống còn của Đảng, của cách mạng nước ta, là thủ phạm chính gây ra tình trạng mất dân chủ trong Đảng, gây bức xúc trong xã hội. Vì vậy, kiên quyết đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc quyền, đặc lợi, hách dịch, cửa quyền, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ là một nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng đảng, của các cấp ủy, tổ chức đảng, của cả hệ thống chính và toàn thể cán bộ, đảng viên. Từ đó sẽ góp phần thực hành dân chủ, làm lành mạnh các quan hệ xã hội.

Tăng cường công tác dân vận, phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và tổ chức thành viên tham gia xây dựng Đảng, góp phần thắt chặt hơn nữa mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và dân. Làm tốt công tác dân vận không chỉ giúp đảng cầm quyền khắc phục được tình trạng mất dân chủ, quan liêu, xa dân, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí... mà còn góp phần vào việc bảo đảm và phát huy dân chủ đối với xã hội.■

THỜI ĐẠI BÙNG NỔ THÔNG TIN TRÊN FACEBOOK, ZALO... ĐẢNG VIÊN NÊN LÀM GÌ?

(Nguồn Tư liệu)

Chúng ta đang sống trong thời đại của công nghệ, thời đại mà báo giấy đang ít dần quan tâm của độc giả, thay vào đó là sự bùng nổ thông tin từ những trang báo mạng, blog hay thậm chí là những dòng “status” trên các mạng xã hội lớn như Facebook, Instagram, Zalo... Đúng trước thực tế như vậy, một câu hỏi chẳng phải của riêng ai được đưa ra là: Người đảng viên nên làm gì để có thể ngăn chặn được thực trạng này?

Từ thực trạng hiện nay...

Chúng ta đang sống trong thời đại của công nghệ, thời đại mà báo giấy đang dần mất đi sự quan tâm của độc giả, thay vào đó là sự bùng nổ thông tin từ những trang báo mạng, blog hay thậm chí là những dòng “status” trên các mạng xã hội lớn như Facebook, Instagram, Zalo... Có thể nói, trong thời đại hiện nay, việc tự do thông tin, tự do nói lên quan điểm cá nhân của mọi người cũng dễ dàng như việc thường thức một tách cà phê vậy, chính vì thế mà các nguồn thông tin trở nên đa dạng, đa chiều hơn. Tuy nhiên bên cạnh những lợi ích là giúp mọi người tiếp cận tin tức một cách dễ dàng và nhanh chóng hơn, thì một số bộ phận có ý đồ xấu lại lợi dụng điều này để tung ra những tin đồn không chính thống, sai lệch thực tế, mang tính chất tiêu cực, và kích động người dân nói chung và một số bộ phận đảng viên nói riêng quay lưng với Đảng, Nhà nước, tiếp tay vào các hoạt động tuyên truyền, phát tán nội dung xấu sai sự thật. Điều đáng sợ là, tiếng lành thì chẳng đòn xa trong khi tiếng xấu thì lại gợi lên cảm giác tò mò, muốn tìm hiểu, muốn đưa ra ý kiến cá nhân dễ dẫn đến mâu thuẫn, mâu thuẫn, mâu thuẫn và nghiêm trọng hơn là biểu hiện suy

thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một số bộ phận đảng viên nói riêng và quần chúng nhân dân nói chung. Đứng trước thực tế như vậy, một câu hỏi chẳng phải của riêng ai được đưa ra là: Người đảng viên nên làm gì để có thể ngăn chặn được thực trạng này?

Hãy là người tiếp nhận thông tin thông thái

Chúng ta là con người có thể nghe được từ nhiều phía, nhiều chiều, tiếp nhận thông tin cũng vậy. Khi đón nhận một thông tin mới, chúng ta cũng nên tiếp nhận theo nhiều chiều, khách quan kết hợp với tổng hợp, phân tích dựa trên các nguồn đưa thông tin để đưa ra kết luận cuối cùng cho nhận thức của bản thân. Đương nhiên, việc đưa ra kết luận cuối cùng còn cần chúng ta phải kết hợp đôi tai lắng nghe với một cái đầu phân tích, cùng một trái tim thấu hiểu, luôn giữ vững lập trường, quan điểm, không dễ dàng bị lung lay, kích động bởi các phần tử xấu trong xã hội. Tuy nhiên, nếu như đối với thông tin nào cũng phải phân tích như vậy thì dường như việc tiếp nhận thông tin lại trở nên quá nặng nề, mệt mỏi. Chính vì thế mà một phương pháp dễ dàng hơn được đưa ra, đó chính là hãy tìm cho bản thân một vài nguồn cung cấp thông tin có thể tin tưởng được như những trang tin điện tử có xuất bản từ báo in, báo mạng, trang đã được kiểm duyệt hoặc của cơ quan nhà nước để có được một thông tin chính xác.

Đừng im lặng

Là đảng viên, chúng ta mang trong mình trách nhiệm lan tỏa và kết nối cộng đồng. Trong thời đại công nghệ số, chỉ với một bấm chuột đơn giản, ai cũng có thể bày tỏ ý kiến,

quan điểm cá nhân của mình về một vấn đề nào đó. Những cá nhân, tổ chức có ý đồ xấu đã lợi dụng việc tự do ngôn luận này để phát tán những nội dung xấu. Điều này rất dễ nhận thấy khi trên Facebook xuất hiện nhan nhản những bài viết chia sẻ về những đầu báo, trang web mang mục đích chống đối, kèm theo những dòng suy nghĩ của người chia sẻ mà chủ yếu là bày tỏ bất mãn với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Vậy nên tại sao những người đảng viên chúng ta không áp dụng tương tự những thao tác đó, để nói lên suy nghĩ, lập trường của bản thân, củng cố cho quan điểm của Đảng và Nhà nước, lan tỏa chủ trương, đường lối của Đảng và nhà nước đến cộng đồng? Nếu mỗi người đều chia sẻ những thông tin tốt, những thông tin chính xác và lạc quan, tin tưởng rằng những thông tin này sẽ lấn át được những tin đồn thất thiệt, nhảm nhí, góp phần định hướng dư luận, nhận thức cho quần chúng nhân dân, đặc biệt là định hướng tư tưởng cho giới trẻ, những mầm non tương lai của đất nước.

Nhìn ra nước bạn – tin tưởng vào các cơ quan chức năng

Trên thế giới, có không ít quốc gia quản lý chặt chẽ về việc truyền tải nội dung trên trang mạng cũng như nhật báo. Ví dụ như Myanmar, chính quyền sở hữu tất cả nhật báo và chương trình phát thanh, cùng với ba kênh truyền hình. Các phương tiện truyền thông không dám nhắc tới hay làm báo cáo độc lập về những ý kiến chống chính phủ. Số ít chủ sở hữu các ấn phẩm tư nhân phải gửi nội dung cho Hội đồng Giám sát Báo chí phê duyệt trước khi công bố; việc trì hoãn kiểm duyệt đồng nghĩa với việc sẽ không có ai xuất bản theo lẽ thường. Vào năm 2005, chính quyền đã tiến hành kiểm soát Bagan Cybertech, nhà cung cấp dịch vụ internet và truyền hình vệ tinh chính ở Myanmar. Người dân bị bắt vì nghe đài BBC

hay Đài Á châu Tự do nơi công cộng. Hay nước bạn Cuba. Hiến pháp Cuba trao cho Đảng Cộng sản quyền kiểm soát báo chí; nhìn nhận “tự do ngôn luận và tự do báo chí phải phù hợp các mục tiêu xã hội chủ nghĩa”. Chính quyền sở hữu và kiểm soát mọi cơ quan truyền thông và hạn chế truy cập Internet. Bốn kênh truyền hình, hai cơ quan báo chí, hàng chục đài phát thanh, ít nhất bốn trang web đưa tin và ba tờ báo chính thể hiện quan điểm của Đảng cộng sản Cu Ba và các tổ chức đoàn thể khác dưới sự kiểm soát của chính phủ. Ngay nước bên cạnh chúng ta là Trung Quốc, Quốc hội Trung Quốc đã bỏ phiếu cho các luật về kiểm duyệt thông tin trên mạng Internet. Trung Quốc đã sử dụng nhiều biện pháp khác nhau để thực hiện công tác kiểm duyệt, lọc thông tin thông qua các nhà cung cấp dịch vụ Internet. Trên thực tế, có thể được kiểm chứng bằng hiện tượng một số trang web hoàn toàn hoặc ở nhiều thời điểm không thể truy cập được. Mặt khác, với sự hợp tác chủ động của các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông lớn trong khu vực châu Á (như Google) nhằm chỉ cho phép tiếp cận những thông tin mà chính phủ Trung Quốc cho là tốt đẹp. Những tin tức có nguồn gốc nước ngoài, đặc biệt là những trang có diễn đàn, phát hiện bất kỳ trang nào là có thể bỏ tù người quản trị. Cụ thể những biện pháp áp dụng như sau: Kiểm duyệt tự động các trang web, giám sát và tuyên truyền, tổ chức kiểm duyệt hàng tháng, hỗ trợ kỹ thuật của các công ty nước ngoài đối với việc kiểm soát, người dân phải khai tên thật khi dùng mạng và phát biểu trên mạng, nhà nước kiểm soát Web ngoại quốc.

Nói tóm lại, trong thời đại công nghệ thông tin hiện đại, chúng ta những đảng viên phải giữ vững tư tưởng lập trường vững vàng. Có niềm tin tuyệt đối vào chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước. Không ngừng lên tiếng, đóng góp xây dựng Đảng vững mạnh.■

NHIỀU GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN Ở TỈNH TA

Thùy Trang

Năm 2018 được Ban Dân vận Trung ương lấy chủ đề là "Năm dân vận chính quyền" nhằm thúc đẩy, tăng cường hơn nữa công tác dân vận, nỗ lực xây dựng chính phủ liêm chính, kiến tạo, phục vụ nhân dân. Đồng thời, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả tham mưu thực hiện công tác dân vận theo Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết số 25-NQ/TW về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới". Từ đó, góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân thi đua phát triển sản xuất, kinh doanh, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội...

Thực hiện Kế hoạch số 1573-KH/BVTW-BCSDCP, ngày 08/02/2018 của Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự Đảng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự Đảng UBND tỉnh kịp thời xây dựng Kế hoạch thực hiện "Năm dân vận chính quyền - 2018" gắn với chủ đề "Năm Doanh nghiệp" của tỉnh. Các cấp uỷ đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền các chủ trương của Đảng, tư tưởng dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, CCVC, chiến sỹ các lực lượng vũ trang và Nhân dân về công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp, qua đó đã tạo sự chuyển biến khá rõ trong nhận thức và hiệu quả phục

vụ nhân dân theo phương châm "Nói đi đôi với làm", "Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin".

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành và chỉ đạo thực hiện khá đồng bộ các chủ trương về công tác dân vận như: Chỉ thị số 13-CT/TU về "Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới"; Quyết định số 659-QĐ/TU về "Tăng cường công tác dân vận trong giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị"; Quyết định số 629-QĐ/TU về "Ban hành quy chế đối thoại giữa người đứng đầu các cấp ủy đảng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh"; Quyết định số 907-QĐ/TU "Về việc ban hành Quy định trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền trong việc tiếp thu, giải quyết kiến nghị của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân sau giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền"; Quyết định số 908-QĐ/TU "Về việc ban hành Quy định tổ chức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh" ...

Các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp tập trung cụ thể hoá các chủ trương của Đảng, của Tỉnh uỷ thành các chương trình phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng - an ninh; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính; khắc phục những khó khăn, tác động bất lợi về thiên tai, dịch bệnh chăm lo đời sống, sản xuất cho Nhân dân, xoá đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; chăm lo các đối tượng chính sách, người nghèo, bảo đảm an sinh xã hội; thực hiện tốt công tác tiếp công dân theo định kỳ, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, tiếp xúc cử tri, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, ý

kiến, kiến nghị của công dân; gắn công tác dân vận với việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết những vấn đề bức xúc, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW của BCH TW Đảng khoá XI; triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 13-CT/TU của BTV Tỉnh ủy về “*Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới*”; Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2016 – 2020; đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo*”. Tổ chức thực hiện khá nghiêm túc và hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh ủy liên quan đến công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo, xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở và công tác hội quần chúng; triển khai ký kết và thực hiện khá bài bản và nâng cao tính thực chất các chương trình phối hợp giữa chính quyền với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội các cấp. Tổ chức tốt công tác tiếp dân định kỳ, phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan đơn vị, địa phương trong việc tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân theo Quyết định số 629-QĐ/TU ngày 20/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*quy chế đối thoại giữa người đứng đầu các cấp ủy đảng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh*”; thông qua thực hiện công tác tiếp công dân, chính quyền các cấp đã lắng nghe và giải quyết kịp thời những kiến nghị, bức xúc, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài, không để phát sinh “điểm nóng”. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an

toàn xã hội, quốc phòng – an ninh được củng cố và tăng cường.

Năm 2018, tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Thực hiện hiệu quả chủ đề “*chỉnh trang nông thôn*”, “*tuyến đường kiểu mẫu*”, góp phần tạo bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc, hệ thống giao thông nông thôn, nội đồng tiếp tục được bê tông hóa; nguồn lực trong Nhân dân được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ, chất lượng cuộc sống của người dân được cải thiện đáng kể. Việc thực hiện chính sách an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn được quan tâm. Thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững, chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo. Đời sống kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các xã vùng biển bãi ngang, các xã ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển đã được quan tâm chỉ đạo, đầu tư và đã có nhiều chuyển biến tích cực, sinh kế của người dân được chuyển đổi và định dạng phù hợp với điều kiện cụ thể của từng vùng, từng địa phương. Thương mại - dịch vụ, kinh tế nông nghiệp phát triển đa dạng, đã dần hình thành các vùng chuyên canh lớn theo hướng sản xuất hàng hoá; phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; đặc biệt tỉnh đã quan tâm và thực hiện việc xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp, kết nối và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp... tạo thu nhập ổn định, nâng cao đời sống cho người dân.

Công tác cải cách hành chính đạt được nhiều kết quả tích cực, đã hiện thực hoá các nội dung cốt lõi của “*Năm Dân vận chính quyền*” gắn với “*Năm Doanh nghiệp*” của tỉnh. Lãnh đạo tỉnh đã rất quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện công tác này, xem đây là “*chiavi khóa*” có tính quyết định đến sự thành công của việc thu hút đầu tư, tạo đà cho bước phát triển mới về kinh tế - xã hội. Thực hiện chủ đề “*Năm Doanh nghiệp*”, tỉnh đã tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thông qua tổ chức các hội nghị đối thoại, gặp gỡ và trao đổi

trực tiếp với doanh nghiệp, duy trì mô hình “cà phê doanh nhân”... Chỉ đạo các ngành, địa phương đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, ban hành và thực thi có hiệu quả các chính sách thúc đẩy cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; hỗ trợ khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn..., theo đó số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng lên Thực hiện chủ đề “*Năm Doanh nghiệp*”, tỉnh đã tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thông qua tổ chức các hội nghị đối thoại, gặp gỡ và trao đổi trực tiếp với doanh nghiệp, duy trì mô hình “cà phê doanh nhân”... Chỉ đạo các ngành, địa phương đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, ban hành và thực thi có hiệu quả các chính sách thúc đẩy cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; hỗ trợ khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn...

Tập trung thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU về việc “*Đẩy mạnh cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, giai đoạn 2016-2020*”. UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức 03 lớp bồi dưỡng cho 184 doanh nghiệp về công tác cải cách hành chính; bố trí kinh phí cho Hiệp hội doanh nghiệp mở 02 lớp bồi dưỡng cho doanh nghiệp; tiến hành khảo sát điều tra chi phí không chính thức, nâng cao nhận thức đối với 184 doanh nghiệp về chỉ số PCI, về chi phí không chính thức và các giải pháp chống chi phí không chính thức; 03 lớp tập huấn về công tác cải cách hành chính cho 350 cán bộ, công chức thuộc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và cấp xã; 02 lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng giao tiếp, đạo đức công vụ và văn hóa công sở cho 190 cán bộ, công chức phụ trách tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và các trưởng, phó phòng cấp tỉnh, cấp huyện. Việc kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lăng phí, gây phiền hà cho Nhân dân, doanh nghiệp đã được tăng cường. Nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã tổ chức các cuộc thi cải cách hành

chính nhằm đa dạng hóa hình thức tuyên truyền công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhiều chuyên mục, phóng sự, bản tin, phóng vấn bài viết về cải cách hành chính được phổ biến rộng rãi; phát động phong trào “3 không, 3 nên, 3 cần” trong CBCC, VC được người dân và doanh nghiệp đồng tình, đánh giá cao.

UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định số 2104/QĐ-UBND, ngày 14/9/2018 thông qua phương án đơn giản hóa với 25 thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường, công thương, tư pháp, nội vụ, giáo dục và đào tạo, nông nghiệp và phát triển nông thôn; cắt giảm 150 thủ tục hành chính trong tổng số 850 thủ tục hành chính đã công bố năm 2018. Đến nay, 100% thủ tục hành chính được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia; Trang thông tin điện tử của tỉnh; Trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã; 100% thủ tục hành chính do UBND tỉnh công bố được niêm yết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được tăng cường và phát huy hiệu quả. Toàn tỉnh có 19/20 sở, ban, ngành, 9/10 huyện, thành phố, thị xã và 141/141 xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. Mô hình một cửa điện tử hiện đại trong giải quyết thủ tục hành chính đã được triển khai tại 100% các cơ quan, đơn vị hành chính trên địa bàn toàn tỉnh.

Hiện nay, tỉnh đã thực hiện dịch vụ công trực tuyến thông qua Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangtri.gov.vn, tổng số dịch vụ công trực tuyến là 1.611. Trong năm 2018, đã tiếp nhận gần 200.000 hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ được trả kết quả đúng hạn là 95,36%; đã xây dựng bộ tiêu chí và chỉ đạo các cơ quan, địa phương thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính; tổ chức điều tra xã hội học nhằm đo

lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; triển khai phần mềm chấm điểm chỉ số cải cách hành chính cả 3 cấp tỉnh, huyện và xã; hiện nay, đã hoàn thiện Đề án thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

HĐND và UBND các cấp đã chủ động cùng với UBMT và các đoàn thể quần chúng xây dựng các chương trình phối hợp để thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp quần chúng nhân dân thực hiện các chính sách và pháp luật của Nhà nước, đồng thời luôn tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động và gắn với việc phát huy vai trò của các tổ chức này trong việc tham gia xây dựng chính quyền và thực hiện chức năng giám sát, phản biện theo quy định.

Công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc. Tổng số đơn, thư các cấp hành chính trên địa bàn tiếp nhận 1.255 đơn. Trong đó: khiếu nại 91 đơn, tố cáo 34 đơn, kiến nghị, phản ánh 1.102 đơn. Qua sàng lọc, đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính cấp huyện và tỉnh là 60 đơn, đã giải quyết 33/46 đơn khiếu nại, 12/14 đơn tố cáo. Các đơn còn lại được các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã đạt được những kết quả tích cực trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội với 1.751 mô hình. Đặc biệt, đã xuất hiện nhiều mô hình trong công tác cải cách hành chính, điển hình trong thực hiện đạo đức công vụ, tinh thần phục vụ Nhân dân. Thực hiện chủ trương của Ban Dân vận Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị đã ban hành Kế hoạch số 72-KH/TU về việc tổ chức Cuộc thi báo chí viết về tấm gương “Dân vận khéo”.

Có thể thấy rằng việc thực hiện “Năm dân vận chính quyền” đã mang lại những chuyển biến rõ nét trong công tác dân vận, nhất là việc nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công

chức, viên chức. Công tác tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, cải cách hành chính ngày càng mang lại hiệu quả hơn. Nội dung và phương thức lãnh đạo của cấp uỷ, điều hành của chính quyền phù hợp với thực tế. Nhiều chính sách thể chế hoá các chủ trương của Đảng, Nhà nước đáp ứng quyền lợi, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận nói chung và dân vận của hệ thống chính quyền nói riêng của tỉnh Quảng Trị cũng còn những hạn chế, như: Một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa quán triệt đầy đủ và quan tâm đúng mức đến việc thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước và chính quyền các cấp theo tinh thần Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 13-CT/TU của Thường vụ Tỉnh ủy; chưa đánh giá, dự báo kịp thời những diễn biến tư tưởng trong Nhân dân; Việc thực hiện cải cách hành chính nhiều nơi còn chậm, việc cải cách thủ tục hành chính, tiếp dân còn hạn chế. Công tác phối hợp của chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nhiều nơi chưa đáp ứng yêu cầu.

Để thực hiện tốt hơn công tác dân vận của chính quyền trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân vận. Đẩy mạnh và đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về công tác dân vận trong hệ thống chính trị và trong nhân dân. Chỉ đạo các cơ quan truyền thông có kế hoạch tuyên truyền, xây dựng chuyên trang, chuyên mục về công tác dân vận.

- Thể chế hoá các chủ trương của Đảng về công tác dân vận thành chính sách phù hợp với thực tiễn, đáp ứng quyền lợi, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Thực hiện mạnh mẽ

(Xem tiếp trang 34)

ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CẢI CÁCH TƯ PHÁP

Hải Yến

Theo Ban chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh, trong những năm qua, các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách tư pháp theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác tư pháp.

Để nâng cao chất lượng cải cách tư pháp, hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng đối với hoạt động tư pháp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh do đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy làm Trưởng ban. Hàng năm, Ban Chỉ đạo đề ra chương trình trọng tâm, đồng thời phân công từng thành viên chỉ đạo từng công việc gắn với lĩnh vực công tác chuyên môn và chức trách được giao. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kế luận số 92 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49 của Bộ Chính trị (khóa IX) về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác cải cách tư pháp. Ban Nội chính Tỉnh ủy thực hiện tốt nhiệm vụ cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp; tham mưu thực hiện tốt các nhiệm vụ về công tác tư pháp và cải cách tư pháp do Thường trực Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo giao. Các cơ quan tư pháp tỉnh, các huyện, thị, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ đã xây dựng chương trình công tác cải cách tư pháp năm 2018 phù hợp với tình hình của mỗi địa phương, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện tạo được chuyển biến tích cực. Các ban chỉ đạo cải cách tư pháp cấp huyện đã thành lập tổ giúp việc, xây dựng chương trình công tác cải cách tư pháp năm 2018 và tham mưu, giúp cấp uỷ

huyện chỉ đạo việc triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về công tác cải cách tư pháp ở địa phương.

Cùng với đó, Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Nổi bật trong năm 2018 đã chỉ đạo triển khai hiệu quả Kế hoạch cải cách tư pháp năm 2018 và Kế hoạch công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016-2021; các kế hoạch kiểm tra, giám sát về công tác cải cách tư pháp, Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 05-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW. Trong đó nhấn mạnh nội dung xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến cải cách tư pháp; triển khai các đạo luật mới ban hành, đẩy mạnh phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp. Bên cạnh đó, Tỉnh cũng duy trì nền nếp chế độ giao ban khối nội chính; chỉ đạo trực tiếp thường xuyên sâu sát các cơ quan tư pháp của Tỉnh trong việc xử lý các vụ án, vụ việc theo Chỉ thị 15-CT/TW, Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy chế, quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Cũng trong năm 2018, Tỉnh đã quan tâm đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy các cơ quan tư pháp gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Đồng thời, quan tâm công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tư pháp.

Cấp ủy các ngành tư pháp, nổi bật là Đảng

Ủy Công an tỉnh, Ban Cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng TAND tỉnh đã chủ động, kịp thời ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác cải cách tư pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc thù của từng ngành. Công an tỉnh đã ban hành nhiều nghị quyết, kết luận chuyên đề về nâng cao chất lượng công tác điều tra, chất lượng đội ngũ điều tra viên và cán bộ điều tra; hàng năm đều ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân đê lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, trong đó có đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ của công tác cải cách tư pháp. Trong năm 2018, Công an tỉnh đã tăng cường kiểm tra, hướng dẫn công tác điều tra, xử lý tội phạm nhằm ngừa oan sai, tiêu cực; không bỏ lọt tội phạm; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Nội chính trong quá trình tố tụng, giải quyết các vụ án nghiêm trọng, phức tạp, có nhiều khó khăn, vướng mắc... đã tiếp nhận 623 tin báo, tố giác tội phạm, đã giải quyết 561 tin, đạt tỷ lệ 90%; điều tra khám phá 310 vụ phạm pháp hình sự, bắt xử lý 531 đối tượng, đạt tỷ lệ 88,1% (vượt chỉ tiêu của Bộ Công an đề ra 13,1%, vượt 2,1% so với cùng kỳ năm trước); trong đó án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 83% (xảy ra 23 vụ, điều tra làm rõ 19 vụ/30 đối tượng). Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã phối hợp với TAND tỉnh ký kết Quy chế tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm; thực hiện tốt vai trò là cơ quan chủ trì tổ chức hội nghị giao ban các cơ quan tiến hành tố tụng định kỳ; tổ chức các cuộc họp liên ngành trong phối hợp giải quyết các vụ án, vụ việc. Riêng trong năm 2018 đã tổ chức 60 phiên tòa rút kinh nghiệm (trong đó có 14 phiên tòa do Viện trưởng hoặc Phó Viện trưởng cấp huyện trực tiếp THQCT và KSXX), góp phần nâng cao kỹ năng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử của kiểm sát viên. Tiếp tục đổi mới trong công tác chỉ đạo nghiệp vụ để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06/CT-VKSTC, Chỉ thị số

04/CT-VKSTC của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, về tăng cường các biện pháp phòng chống oan sai và khâu công tác đột phá năm 2018 của ngành “*Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra nhằm chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm*”, không để xảy ra việc đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội; chỉ đạo kịp thời, sâu sát nên kết quả hoạt động của Ngành đã đạt được kết quả tích cực, nhiều khâu công tác đã đạt và vượt chỉ tiêu đề ra của cả năm. Kiểm sát chặt chẽ việc khởi tố, không khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can; nâng cao trách nhiệm trong phê chuẩn các quyết định, lệnh của cơ quan điều tra đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Chủ động đề ra các yêu cầu điều tra; phối hợp với cơ quan điều tra cùng cấp chú trọng nâng cao chất lượng điều tra các vụ án.

Tòa án nhân dân hai cấp đã triển khai thực hiện xây dựng mô hình phòng xét xử mới theo thông tư 01/2017/TT-TANDTC ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Chánh án TANDTC, theo đó sắp xếp lại vị trí của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, người tham dự phiên tòa tại phòng xét xử. Trong năm 2018 đã công bố 312 bản án, quyết định của tòa án có hiệu lực trên cổng thông tin điện tử theo Nghị quyết 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Việc thực hiện công bố bản án, quyết định đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xét xử đồng thời đảm bảo quyền tiếp cận thông tin và giám sát của nhân dân vào hoạt động của tòa án. Thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng, nâng cao chất lượng xét xử, tạo chuyển biến trong công tác xét xử các vụ án theo tinh thần cải cách tư pháp, phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng mới. Việc thực hiện xét xử theo mô hình tranh tụng bước đầu có hiệu quả; công tác hòa giải, đối thoại trong các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, lao động, kinh doanh thương mại, hành chính được chú trọng. Riêng trong năm 2018, Tòa án hai cấp đã thụ lý 2560 vụ, việc; đã giải quyết được 2483 vụ, việc các loại, đạt tỷ lệ

97 % (tăng 505 vụ việc so với năm 2017); án bị hủy do lỗi chủ quan: 24 vụ, chiếm tỷ lệ 0,97 % (*cấp tỉnh hủy 08 vụ, cấp huyện bị hủy 16 vụ*); án bị sửa do lỗi chủ quan 11 vụ, chiếm tỷ lệ 0,4 % (*cấp tỉnh bị sửa 04 vụ; cấp huyện sửa 07 vụ*).

Trong năm 2018 tinh không để xảy ra án oan, sai nghiêm trọng phải tiến hành bồi thường. Các cơ quan tư pháp tích cực phối hợp tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giải quyết tốt các vụ việc nỗi cộm, phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Trong năm qua, tinh đã tiếp tục thực hiện chủ trương xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ tư pháp; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động luật sư, công chứng. Các hoạt động giám sát, chất vấn của cơ quan dân cử; giám sát, phản biện xã hội của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với hoạt động tư pháp được tăng cường. Ngoài ra, trong công tác tiếp xúc cử tri, xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo đã thường xuyên yêu cầu các cơ quan tư pháp làm rõ, trả lời công dân các vấn đề liên quan hoạt động tư pháp. Cùng với các nội dung trên, trong năm qua, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tư pháp cũng ngày càng được mở rộng. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho hoạt động của các cơ quan tư pháp được quan tâm đầu tư, hỗ trợ, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Đa số cấp ủy địa phương đã quan tâm ban hành kế hoạch, chương trình công tác cải cách tư pháp hàng năm để triển khai thực hiện. Một số địa phương đã chủ động ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, trong đó có công tác cải cách tư pháp như: Triệu Phong, Hải Lăng, Dakrông, Đông Hà... Ngoài ra, nhiệm vụ công tác cải cách tư pháp còn được chỉ đạo lồng ghép trong các Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội, các văn bản chỉ đạo về công tác nội chính của địa phương.

Từ những kết quả đạt được, thời gian tới, các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan tư pháp cần tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp; các đạo luật mới có liên quan đến công tác cải cách tư pháp. Trong đó, trọng tâm là tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện quan điểm, phương hướng, nhiệm vụ CCTP nêu trong Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị và các nhiệm vụ cụ thể nêu trong Chương trình trọng tâm công tác CCTP giai đoạn 2016-2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kết luận 92-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”; Kế hoạch 38-KH/CCTP, ngày 15/8/2014 của Ban chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương về đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp. Triển khai thực hiện tốt Bộ luật Hình sự 2015, Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự 2015, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam 2015, Luật Trợ giúp pháp lý 2017; Nghị quyết số 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án. Tiếp tục tổ chức tập huấn chuyên sâu những nội dung cơ bản, những quy định mới liên quan đến vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tư pháp nhằm bảo đảm thống nhất nhận thức, thực hiện có hiệu quả cao nhất. Tiến hành rà soát, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương phù hợp với quy định của các luật mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung.

Cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo đối với các cơ quan tư pháp làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, nâng cao phẩm chất, đạo đức, ngăn ngừa sai phạm trong cán bộ, công chức các cơ quan tư pháp. Kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn,

nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp của tỉnh vững về chính trị, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức tốt. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những trường hợp có dấu hiệu tiêu cực, làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan tư pháp, nhất là đối với những vụ án có đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, phản ánh của dư luận. Đồng thời tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với các cơ quan tư pháp trong phối hợp hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án để nâng cao chất lượng hoạt động tư pháp; xử lý kịp thời các vụ án, vụ việc, nhất là các vụ án tham nhũng, nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động bồi thường tư pháp; tăng cường

công tác kiểm tra hạn chế và xử lý nghiêm minh các hành vi tiêu cực trong những tổ chức, cá nhân hành nghề luật sư, công chứng.

Tiếp tục đổi mới và tăng cường hoạt động giám sát của HĐND tỉnh, huyện, thị xã, thành phố đối với các cơ quan tư pháp bảo đảm thiết thực, trọng tâm. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan tư pháp trong việc thực hiện các kết luận, kiến nghị giám sát của Đoàn ĐBQH tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp. Bên cạnh đó, Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh cũng sẽ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan tư pháp, nhất là công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo tố giác tội phạm, việc bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, đảm bảo tính nghiêm minh trong thực thi pháp luật. ■

NHIỀU GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ...

(Tiếp theo trang 30)

và hiệu quả công tác cải cách hành chính; đơn giản hoá các thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ hành chính; xây dựng tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đổi mới nội dung, hình thức tiếp xúc cử tri, lắng nghe các ý kiến của nhân dân trong quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; gắn công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp với thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở để khơi dậy và động viên tinh thần, trí tuệ, vật chất, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để Nhân dân hiểu và giám sát hoạt động của chính quyền, trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vào các hoạt động quản lý nhà nước. Quan tâm chỉ đạo quyết liệt công tác tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là giải quyết các vụ việc phức tạp kéo dài, khiếu kiện đông người; đồng thời, quán triệt đầy đủ quan điểm công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên

chức và phải có sự phối hợp chặt chẽ dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng.

- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Dân vận khéo”; kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các điển hình tiêu biểu trong thực hiện công tác dân vận chính quyền ở các cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận. Cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên phối hợp, kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình triển khai và thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng vận động quần chúng và trách nhiệm phục vụ Nhân dân. ■

I. TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC

1. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM NĂM 2018

Năm 2018, ước tính các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đã thực hiện 19,1 tỷ USD, tăng 9,1% so với năm 2017. Mặc dù vốn thực hiện của khu vực đầu tư nước ngoài năm 2018 vẫn tăng so với cùng kỳ nhưng mức tăng đã giảm nhẹ so với năm 2017 (năm 2017, vốn thực hiện tăng 10,7% so với năm 2016).

Tính đến ngày 20/12/2018, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp phần mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài là 35,465 tỷ USD, bằng 98,8% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, có 3.046 dự án mới được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký cấp mới là 17,976 tỷ USD, bằng 84,5% so với cùng kỳ năm 2017; có 1.169 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm 7,596 tỷ USD, bằng 90,3% so với cùng kỳ năm 2017 và có 6.496 lượt góp vốn, mua cổ phần và phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài với tổng giá trị vốn góp 9,89 tỷ USD, tăng 59,8% so với cùng kỳ năm 2017.

Tính theo phương thức đầu tư: Đầu tư dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần và phần vốn góp (M&A) đang gia tăng nhanh chóng. Trong năm 2018, đầu tư dưới hình thức M&A tăng 59,8% so với cùng kỳ và chiếm tới 28% tổng vốn đăng ký, là mức cao nhất so với cùng kỳ (năm 2016 và năm 2017, đầu tư theo hình thức M&A lần lượt chiếm 16,8% và 17% tổng vốn đăng ký). Các nhà đầu tư nước ngoài tham gia góp vốn vào các doanh nghiệp trong nước chủ yếu là lĩnh vực buôn bán, bán lẻ (với 28,9% tổng giá trị) và công nghiệp chế

biến, chế tạo (với 24,5% tổng giá trị).

Đầu tư mới và đầu tư mở rộng giảm cả về quy mô bình quân một dự án và tỷ trọng. Đầu tư vào các dự án mới năm 2018 đạt 17,976 tỷ USD, giảm 15,5% so với cùng kỳ năm 2017. Về tỷ trọng, vốn đăng ký mới chỉ chiếm 51% tổng vốn đăng ký, giảm so với mức 59% so với năm 2017. Quy mô vốn đăng ký bình quân của dự án mới giảm từ 8,2 triệu USD năm 2017 xuống còn 5,9 triệu USD năm 2018.

Vốn đăng ký đầu tư mở rộng năm 2018 đạt 7,596 tỷ USD, giảm 9,7% so với cùng kỳ năm 2017. Về tỷ trọng, vốn đăng ký tăng thêm chỉ chiếm 21% tổng vốn đăng ký, giảm so với mức 23% của năm 2017. Quy mô trung bình của dự án tăng vốn cũng giảm từ 7 triệu USD năm 2017 xuống 6,5 triệu USD năm 2018.

Vốn đăng ký suy giảm ở cả đăng ký mới và tăng thêm; tăng mạnh ở phương thức M&A. Việc suy giảm quy mô vốn đăng ký mới và tăng thêm chưa lập tức ảnh hưởng đến vốn thực hiện năm 2018 nhưng sẽ làm giảm vốn thực hiện của những năm tiếp theo. Tuy đầu tư theo phương thức M&A đang gia tăng nhanh chóng về cả số lượng, quy mô của các thương vụ lẫn tỷ trọng, nhưng các chính sách pháp luật liên quan đến các hoạt động M&A hiện vẫn còn hạn chế và chưa rõ ràng, đặc biệt là công tác quản lý nhà nước sau khi nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần và phần vốn góp. Trong bối cảnh tiếp tục đẩy mạnh cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và mở cửa thị trường cho nhà đầu tư nước ngoài, đầu tư dưới dạng M&A sẽ ngày càng trở nên phổ biến và là kênh thu hút đầu tư lớn, bên cạnh các hình thức đầu tư thành lập các tổ chức kinh tế như hiện nay. Vì vậy, việc nghiên cứu phương thức đầu tư này và tác động đến nền kinh tế càng trở nên cấp bách để có những điều chỉnh chính sách phù hợp.

Tính theo lĩnh vực đầu tư: Năm 2018, nhà đầu

tư nước ngoài đã đầu tư vào 18 ngành lĩnh vực, trong đó lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút được nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài với tổng số vốn đạt 16,58 tỷ USD, chiếm 46,7% tổng vốn đầu tư đăng ký. Đây cũng là lĩnh vực chiếm tỷ trọng lớn trong vốn đăng ký (cả về đăng ký vào các dự án đầu tư mới, dự án đầu tư mở rộng và M&A).

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh bất động sản đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư 6,6 tỷ USD, chiếm 18,6% tổng vốn đầu tư đăng ký. Trong lĩnh vực này, chủ yếu các nhà đầu tư lựa chọn hình thức đầu tư mới với 5,2 tỷ USD, chiếm 79% tổng vốn đăng ký.

Đứng thứ 3 là lĩnh vực buôn bán, bán lẻ với tổng vốn đầu tư đăng ký là 3,67 tỷ USD, chiếm 10,3% tổng vốn đầu tư đăng ký. Trong đó, đầu tư theo phương thức M&A là 2,8 tỷ USD, chiếm 78% vốn đăng ký trong lĩnh vực này (cùng kỳ năm 2017 là 75%). Tính chung trong phương thức M&A, lĩnh vực bán buôn, bán lẻ vẫn tiếp tục là lĩnh vực dẫn đầu về số lượng và quy mô của các thương vụ M&A (43,5% số thương vụ và 28,9% về vốn đăng ký) năm 2018, tương tự với mức của cùng kỳ năm 2017.

Tính theo đối tác đầu tư: Trong năm 2018 có 112 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam. Nhật Bản đứng thứ nhất với tổng vốn đầu tư là 8,59 tỷ USD (trong đó, dự án thành phố thông minh tại Hà Nội có quy mô đầu tư 4,15 tỷ USD, là dự án lớn nhất năm 2018), chiếm 24,2% tổng vốn đầu tư. Các nhà đầu tư Nhật Bản chủ yếu vẫn lựa chọn phương thức đầu tư vào các tổ chức kinh tế mới hoặc mở rộng các cơ sở hiện có, hình thức mua lại sáp nhập chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ (7%) trong vốn đăng ký của các nhà đầu tư Nhật năm 2018.

Hàn Quốc đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư

đăng ký 7,2 tỷ USD, chiếm 20,3% tổng vốn đăng ký năm 2018. Hàn Quốc là đối tác có nhiều dự án nhất, cả về đầu tư mới, đầu tư mở rộng cũng như số các thương vụ M&A.

Xin-ga-po đứng thứ 3 với tổng vốn đầu tư đăng ký là 05 tỷ USD, chiếm 14,2% tổng vốn đầu tư đăng ký năm 2018. Phương thức M&A chiếm tỷ trọng lớn (35,5%) trong đầu tư các nhà đầu tư Xin-ga-po với 1,8 tỷ USD đăng ký, xấp xỉ với đầu tư mở rộng là 1,85 tỷ USD (36%).

Tính theo địa bàn đầu tư: Trong năm 2018, các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 59 tỉnh, thành phố, trong đó Hà Nội là địa phương thu hút nhiều vốn đầu tư nước ngoài nhất với tổng số vốn đăng ký là 7,5 tỷ USD, chiếm 21,2% tổng vốn đầu tư đăng ký năm 2018. Dự án lớn nhất là dự án thành phố thông minh với quy mô đăng ký 4,15 tỷ USD của nhà đầu tư Nhật Bản.

Thành phố Hồ Chí Minh đứng thứ hai với tổng vốn đăng ký là 5,9 tỷ USD, chiếm 16,7% tổng vốn đăng ký. Đầu tư tại thành phố năng động nhất nước này chủ yếu là theo phương thức M&A với 4,9 tỷ USD đăng ký, chiếm tới trên 50% tổng thương vụ M&A và trên 50% tổng vốn đăng ký M&A trong cả nước.

Hải Phòng đứng thứ 3 về tổng vốn đăng ký với 3,1 tỷ USD chiếm 8,7% tổng vốn đầu tư cả nước. Tuy nhiên, Hải Phòng đứng thứ nhất về quy mô vốn đầu tư mở rộng với 1,8 tỷ USD tăng vốn, chiếm 59% tổng vốn đăng ký. Trong đó riêng hai dự án của LG tăng vốn trên 01 tỷ USD.

Dự án mở rộng lớn nhất là dự án Khu du lịch Laguna Lăng Cô tại Thừa Thiên Huế với quy mô vốn đăng ký tăng thêm là 1,12 tỷ USD, đưa Thừa Thiên Huế lên vị trí thứ hai về vốn tăng thêm và thứ 7 trong cả nước về vốn đăng ký năm 2018.

2. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA CÔNG TÁC BẢO HIỂM XÃ HỘI (BHXH), BẢO HIỂM Y TẾ (BHYT), BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP (BHTN) NĂM 2018; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

Một số kết quả đạt được

Về công tác thu và trả nợ: Tổng số thu BHXH, BHYT, BHTN năm 2018 đạt 332.006 tỷ đồng, vượt 2.032 tỷ đồng, đạt 100,62% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (trong đó, thu BHXH 221.081 tỷ đồng, thu BHTN 15.531 tỷ đồng, thu BHYT 94.673, thu lãi chậm đóng 721 tỷ đồng). Số nợ phải tính lãi 5.715 tỷ đồng, bằng 1,7% tổng số phải thu (giảm 1,2% so với năm 2017), mức thấp nhất từ trước tới nay.

Về công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH là 14,724 triệu người (trong đó, BHXH bắt buộc 14,45 triệu người, BHXH tự nguyện 271 nghìn người) đạt 102,27% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; chiếm khoảng 30,4% lực lượng lao động trong độ tuổi. Tham gia BHTN 12,68 triệu người, đạt 101,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; chiếm khoảng 26,2% lực lượng lao động trong độ tuổi. Tham gia BHYT 83,515 triệu người, đạt 102,3% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; đạt tỷ lệ bao phủ BHYT toàn quốc 88,5% dân số (vượt 3,3% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1167/QĐ-TTg).

Về công tác giải quyết chế độ BHXH, BHYT, BHTN: Trong năm, toàn Ngành giải quyết cho 119.747 người hưởng lương hưu và BHXH hàng tháng; 9.849.930 lượt người hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe; 763.573 người hưởng trợ cấp thất

nghiệp; 37.960 người hưởng hỗ trợ học nghề; khám chữa bệnh (KCB) BHYT trên 177,6 triệu lượt người. Năm 2018, có khoảng 3,1 triệu người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng; trong đó 2,6 triệu người nhận bằng tiền mặt, gần 500 nghìn người nhận qua tài khoản cá nhân.

Một số tồn tại, hạn chế: Công tác phối hợp giữa cơ quan BHXH và các sở, ngành liên quan ở một số địa phương còn chưa chặt chẽ, thiếu chủ động, đặc biệt là công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT dẫn tới nhận thức của nhiều chủ sử dụng lao động và người lao động về BHXH, BHYT, BHTN còn hạn chế; tình trạng trốn đóng, nợ đóng BHXH, BHYT tại các địa phương vẫn còn phổ biến; việc phát triển đối tượng tham gia BHXH còn chậm, đặc biệt là BHXH tự nguyện. Tình trạng lạm dụng, trực lợi quỹ BHXH, BHTN vẫn còn xảy ra ở một số địa phương, đơn vị. Công tác xử lý nợ BHXH, BHYT còn để kéo dài đối với các doanh nghiệp phá sản, giải thể, chủ bỏ trốn...

Một số nhiệm vụ trọng tâm của toàn ngành trong năm 2019:

Thứ nhất, xây dựng kế hoạch, đề án, dự án để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 125/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW Hội nghị Trung ương 7, khóa XII về cải cách chính sách BHXH; hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

Thứ hai, tiếp tục triển khai thực hiện việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH; giao kế hoạch thu, chi, phát triển đối tượng năm 2019 cho BHXH các tỉnh, thành phố; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát đối với BHXH các tỉnh, thành phố để kịp thời

xử lý những phát sinh, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Thứ ba, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền phù hợp với đặc điểm, tính chất đặc thù của từng nhóm đối tượng, vùng miền, tập trung vào nhóm đối tượng là nông dân, lao động khu vực phi chính thức; phát huy vai trò của những tổ chức, cá nhân có uy tín trong cộng đồng dân cư để vận động nhân dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới phương thức phục vụ, chi trả các chế độ BHXH, BHTN; kiểm soát chi phí KCB BHYT đối với các cơ sở KCB có cảnh báo từ Hệ thống thông tin giám định.

Thứ năm, tiếp tục mở rộng hệ thống đại lý thu BHXH, BHYT trên toàn quốc; Hoàn thiện, tổng kết việc trả sổ BHXH cho người lao động theo quy định của Luật BHXH.

Thứ sáu, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống của Ngành tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện cơ sở hạ tầng, hoàn thiện hệ thống các phần mềm nghiệp vụ của Ngành, hoàn thiện cơ sở dữ liệu tập trung, kết nối liên thông dữ liệu với Chính phủ và các bộ, ngành; tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức an sinh xã hội trong khu vực và thế giới; quảng bá, giới thiệu BHXH Việt Nam trong cộng đồng quốc tế; đẩy mạnh hợp tác đào tạo quốc tế về lĩnh vực an sinh xã hội cho cán bộ trong Ngành.

II- HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI CỦA LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC

1. VỀ CHUYẾN THĂM HỮU NGHỊ CHÍNH THỨC LÀO VÀ THĂM CẤP NHÀ NƯỚC CAMPUCHIA CỦA TỔNG Bí THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bun-nhăng Vo-la-chít và Quốc vương Campuchia Nô-rô-đôm Xi-ha-mô-ni, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng sẽ thăm hữu nghị chính thức Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào (dự kiến từ ngày 24 - 25/02/2019) và thăm cấp Nhà nước Vương quốc Campuchia (dự kiến 25 - 26/02/2019). Đây là chuyến thăm nước ngoài đầu tiên của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng trên cương vị Tổng Bí thư, Chủ tịch nước; chuyến thăm diễn ra vào năm bản lề Việt Nam và Lào triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng và hai Đảng đang chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng và Campuchia bước sang một giai đoạn mới sau khi Đảng Nhân dân Campuchia giành quyền kiểm soát toàn bộ 03 cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Về quan hệ Việt Nam - Lào: Quan hệ Việt Nam - Lào tiếp tục được củng cố và tăng cường, phát triển đi vào chiều sâu. Hai bên đã chủ động và tích cực phối hợp thực hiện hiệu quả cả Thỏa thuận giữa hai Bộ Chính trị, các Hiệp định, Thỏa thuận kế hoạch hợp tác giữa hai Chính phủ, cũng như các Thỏa thuận, chương trình, kế hoạch hợp tác giữa các ban, bộ, ngành, đoàn thể, địa phương hai nước; tích cực tìm các biện pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong hợp tác để thúc đẩy triển khai các nội dung đã thỏa thuận. Đầu tháng 01/2019, hai bên đã tổ chức thành công Kỳ họp lần thứ 41 Ủy ban liên Chính phủ hợp tác song phương Việt Nam - Lào.

Quan hệ chính trị ngày càng gắn bó tin cậy, giữ vai trò nòng cốt, định hướng tổng thể quan hệ hai nước; hợp tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại tiếp tục có bước phát triển mới, đi vào chiều sâu và hiệu quả, là trụ cột trong quan hệ Việt Nam - Lào; hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo

dục và khoa học - kỹ thuật có chuyển biến tích cực; hợp tác giữa các ban, bộ, ngành, ủy ban của Quốc hội, Mặt trận, đoàn thể, tổ chức nhân dân, địa phương của hai nước tiếp tục được đẩy mạnh và đi vào thực chất hơn.

Về quan hệ Việt Nam - Campuchia: Quan hệ Việt Nam - Cam-pu-chia tiếp tục được củng cố và tăng cường trên các lĩnh vực, góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội ở mỗi nước. Về quan hệ chính trị, hai bên tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả các cơ chế hợp tác giữa hai Đảng, hai nhà nước. Hợp tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại tiếp tục được củng cố và tăng cường. Hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục và khoa học - kỹ thuật tiếp tục phát triển. Quan hệ giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp, giữa các đoàn thể quần chúng và giữa các địa phương, nhất là các địa phương có chung biên giới của hai nước ngày càng phong phú, thiết thực và có hiệu quả.

Về mục đích chuyến thăm:

Mục đích thăm Lào:

- Khẳng định chủ trương nhất quán của Việt Nam đặc biệt coi trọng và dành ưu tiên cao trong quan hệ với Lào; củng cố, tăng cường quan hệ đoàn kết đặc biệt, gắn bó, tin cậy và hợp tác toàn diện giữa hai đảng, hai nước.

- Khẳng định sự ủng hộ toàn diện đối với công cuộc đổi mới, bảo vệ và xây dựng đất nước Lào, nhất là việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu Đại hội X và chuẩn bị tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào.

- Trao đổi về chủ trương, định hướng các nội dung hợp tác, biện pháp lớn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác Việt Nam - Lào trên tổng thể các lĩnh vực hợp tác.

Mục đích thăm Campuchia:

- Khẳng định Việt Nam luôn coi trọng và dành ưu tiên cho việc củng cố và tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Campuchia đi vào chiều sâu, ổn định bền vững.

- Tăng cường sự tin cậy, gắn bó giữa Đảng ta với Đảng Nhân dân Campuchia (CPP), giữ vai trò định hướng chiến lược cho quan hệ hai nước; tranh thủ tình cảm tốt đẹp đối với Việt Nam của Quốc vương Nô-rô-đôm Xi-ha-mô-ni và Hoàng tộc, đồng thời hạn chế sự chống phá Việt Nam, chia rẽ quan hệ hai nước của các lực lượng đối lập, thù địch.

- Trao đổi các định hướng, biện pháp lớn thúc đẩy quan hệ song phương trong giai đoạn mới; tạo điều kiện chính trị thuận lợi để thúc đẩy giải quyết một số vấn đề còn tồn tại trong quan hệ giữa hai nước.

2. KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC TRIỀU TIÊN CỦA PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO PHẠM BÌNH MINH

Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh thăm chính thức CHDCND Triều Tiên từ ngày 12 - 14/02/2019. Trong chuyến thăm, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh đã có các cuộc hội đàm với Bộ trưởng Bộ Ngoại giao CHDCND Triều Tiên Ri Yong Ho và Phó Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương Đảng, Trưởng Ban Quốc tế Đảng Lao động Triều Tiên Ri Su Yong; thăm Đại sứ quán Việt Nam tại Triều Tiên.

Tại cuộc hội đàm với Bộ trưởng Ngoại giao Triều Tiên Ri Yong Ho, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh khẳng

định nỗ lực cùng Triều Tiên thúc đẩy giao lưu, hợp tác trên các lĩnh vực phù hợp với tiềm năng và lợi ích của mỗi nước, quy định của mỗi nước cũng như quốc tế, vì hòa bình, phát triển của khu vực và trên thế giới. Việt Nam sẵn sàng chia sẻ với Triều Tiên kinh nghiệm xây dựng đất nước, phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế trên cơ sở các đề nghị của Triều Tiên. Về các vấn đề liên quan đến Bán đảo Triều Tiên, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh khẳng định lập trường nhất quán của Việt Nam là ủng hộ đối thoại nhằm duy trì hòa bình, an ninh, ổn định trên Bán đảo Triều Tiên và sẵn sàng đóng góp tích cực vào tiến trình này.

Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Triều Tiên Ri Yong Ho nhấn mạnh mong muốn thúc đẩy quan hệ hai nước phát triển mạnh mẽ hơn nữa, nhất là trong năm 2020, dịp kỷ niệm 70 năm hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao; nhất trí trao đổi các biện pháp tăng cường quan hệ song phương phù hợp với tình hình mới; cảm ơn lập trường và những nỗ lực của Việt Nam trong việc thúc đẩy tiến trình đối thoại vì hòa bình, an ninh, hợp tác và phát triển trên Bán đảo Triều Tiên.

Hai bên đã thông báo cho nhau về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của mỗi nước; nhất trí tiếp tục phối hợp tại các diễn đàn quốc tế và khu vực như Liên hợp quốc, Hội nghị Phong trào không liên kết, diễn đàn khu vực ARF, các hội nghị, diễn đàn quốc tế giữa các chính đảng..., tăng cường trao đổi về những vấn đề hai bên cùng quan tâm như duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực.

Trong hội đàm với Phó Chủ tịch Ban Chấp hành trung ương Đảng, Trưởng Ban Quốc tế Đảng Lao động Triều Tiên Ri Su Yong, Phó Chủ tịch Ri Su Yong, khẳng định lập trường

trước sau như một của Đảng, Chính phủ Triều Tiên coi trọng và quyết tâm tiếp tục củng cố quan hệ hữu nghị truyền thống giữa hai nước do Chủ tịch Kim Nhật Thành và Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng và vun đắp, coi đây là di sản quý báu cần được giữ gìn và phát huy; đánh giá cao và bày tỏ tin tưởng, chuyến thăm CHDCND Triều Tiên lần này của Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh sẽ góp phần quan trọng vào việc củng cố và tăng cường hơn nữa quan hệ hữu nghị truyền thống giữa hai nước và hợp tác giữa hai Đảng; đánh giá cao những thành tựu quan trọng mà nhân dân Việt Nam đã đạt được trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và nâng cao vị thế quốc tế; bày tỏ mong muốn thăm Việt Nam để tăng cường giao lưu, hợp tác giữa hai Đảng trong thời gian tới.

3. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT CỦA ĐOÀN VIỆT NAM TẠI HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN DIỄN ĐÀN KINH TẾ THẾ GIỚI

Hội nghị thường niên Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF) diễn ra từ ngày 22 - 25/01/2019 tại Đa-vốt, Thụy Sĩ. Với chủ đề "*Toàn cầu hóa 4.0: Định hình một kiến trúc toàn cầu trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*", hội nghị đã tổ chức hơn 350 phiên họp, thảo luận và đối thoại về các vấn đề như: địa chính trị, toàn cầu về hòa bình và phát triển, tương lai của nền kinh tế, quản lý các hệ sinh thái môi trường quan trọng, đảm bảo an ninh mạng, việc làm, cải cách các thể chế... WEF 2019 đặt mục tiêu xác định các mô hình hòa bình mới, bền vững và toàn diện, nhằm thích nghi với một thế giới hội nhập toàn cầu mạnh mẽ.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tham dự Hội nghị WEF, có chương trình làm

việc gồm 37 hoạt động nối tiếp nhau. Các hoạt động của Thủ tướng tại Hội nghị đã tạo nhiều dấu ấn, được các nước tham dự Hội nghị hoan nghênh, ủng hộ, thể hiện trên một số nội dung sau:

Thứ nhất, tại phiên thảo luận “Cuộc gặp các nhà Lãnh đạo về chương trình nghị sự hành động đại dương”, Thủ tướng đã đưa ra hai sáng kiến: (i) “Diễn đàn đối tác công - tư rộng mở về ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường sinh thái biển”; (ii) Sáng kiến về việc WEF phối hợp với các đối tác nghiên cứu, thúc đẩy hình thành Mạng lưới toàn cầu về chia sẻ dữ liệu biển và đại dương nhằm tăng cường chia sẻ thông tin, tri thức, dữ liệu khoa học, công nghệ biển - đại dương. Những sáng kiến này thể hiện sự đóng góp có trách nhiệm của Việt Nam vào xử lý các vấn đề toàn cầu, khẳng định uy tín và vị thế của Việt Nam tại các diễn đàn đa phương và được các đại biểu đồng tình, hoan nghênh.

Thứ hai, lần đầu tiên Việt Nam và WEF phối hợp tổ chức phiên thảo luận đặc biệt về Việt Nam dưới hình thức Đổi thoại được truyền hình trực tiếp giữa Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch WEF, với chủ đề “Việt Nam và Thế giới”, thu hút hàng triệu người xem trên toàn thế giới. Qua buổi đổi thoại, các thông điệp mạnh mẽ của Thủ tướng Chính phủ về sự phát triển và hội nhập quốc tế của Việt Nam đã truyền tải lan rộng khắp toàn cầu.

Thứ ba, lần đầu tiên Chính phủ Việt Nam chủ động phối hợp với WEF tổ chức Đổi thoại Kinh tế Việt Nam với chủ đề “Thúc đẩy sự năng động và sáng tạo trong CMCN 4.0”, với sự tham dự của Giám đốc Điều hành WEF cùng hơn 30 lãnh đạo các tập đoàn hàng đầu thế giới và các tập đoàn lớn của Việt Nam. Đây là hoạt động rất có ý nghĩa nhằm quảng bá mạnh mẽ

kinh tế Việt Nam đến các tập đoàn quốc tế, củng cố niềm tin và thúc đẩy các tập đoàn lớn tăng cường đầu tư vào Việt Nam.

Thứ tư, Việt Nam và WEF đã ký 3 Thỏa thuận hợp tác, trong đó đáng chú ý nhất là Thỏa thuận hợp tác xây dựng Trung tâm CMCN 4.0 tại Việt Nam và kết nối Trung tâm này với các Trung tâm CMCN 4.0 của WEF trên thế giới. Việt Nam là nước đầu tiên ở Đông Nam Á ký Thỏa thuận này với WEF.

Thứ năm, trong các hoạt động song phương, Thủ tướng đã gặp Thủ tướng Nepal, Nhà vua Bỉ, Hoàng hậu Hà Lan, Thủ tướng Séc, Tổng thống Thụy Sĩ, Phó Thủ tướng Romania, Trưởng Đặc khu Hành chính Hồng Công, Tổng Giám đốc WTO, Phó Chủ tịch Ủy ban châu Âu, Tổng thư ký OECD. Tại các cuộc gặp, Thủ tướng đã trao đổi nhiều biện pháp, nhất trí tăng cường phối hợp triển khai hiệu quả các cơ chế hợp tác song phương cùng có lợi, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, vì sự thịnh vượng của khu vực và thế giới.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tham dự WEF Davos là hoạt động đối ngoại đa phương đầu tiên của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta trong năm 2019. Chuyến đi đã thành công tốt đẹp, toàn diện về chính trị, đối ngoại và kinh tế, môi trường, thể hiện được tầm nhìn và quyết tâm của Việt Nam trong đổi mới và hội nhập, góp phần nâng tầm đối ngoại đa phương của Việt Nam, nâng cao uy tín, vị thế của đất nước, tranh thủ sự quan tâm của cộng đồng doanh nghiệp quốc tế mở rộng hợp tác, đầu tư với Việt Nam.

III- HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH HOA KỲ - TRIỀU TIỀN LẦN THỨ HAI TẠI HÀ NỘI

Hội nghị Thượng đỉnh Hoa Kỳ - Triều Tiên

lần thứ hai đã được tổ chức tại Hà Nội, Việt Nam vào ngày 27 và 28/2/2019. Hội nghị lần này được tổ chức nhằm đạt được bước tiến xa hơn trong các cam kết mà hai nhà lãnh đạo đã đưa ra tại Hội nghị Thượng đỉnh Hoa Kỳ - Triều Tiên lần thứ nhất diễn ra ngày 12/6/2018 tại Singapore. Đối với Việt Nam, đây được coi là sự kiện chính trị, đối ngoại quan trọng trong năm 2019, là biểu hiện sinh động của việc cụ thể hóa chủ trương “*Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy của cộng đồng quốc tế*”.

Đúng 8 giờ 13 phút ngày 26/2/2019, Chủ tịch Đảng Lao động Triều Tiên, Chủ tịch Ủy ban Quốc vụ nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Triều Tiên Kim Jong-un (Kim Châng Ưn) đã đến ga Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn, bắt đầu chuyến công du tới Việt Nam tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Hoa Kỳ - Triều Tiên lần hai tại Hà Nội và thăm hữu nghị chính thức Việt Nam, theo lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Phú Trọng. Đoàn Đoàn tại ga Đồng Đăng có các đồng chí: Võ Văn Thưởng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương; Mai Tiến Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng - Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Lê Hoài Trung, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Ngoại giao; Lâm Thị Phương Thanh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Lạng Sơn; Phạm Ngọc Thưởng, Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn và lãnh đạo một số bộ, ban, ngành Trung ương.

Tối cùng ngày, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump đã có mặt tại Hà Nội. Đoàn Tổng thống Hoa Kỳ D.Trump tại sân bay quốc tế Nội Bài có các đồng chí: Mai Tiến Dũng, Bộ trưởng- Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Bùi Thanh

Sơn, Thứ trưởng Thường trực Bộ Ngoại giao; Nguyễn Đức Chung, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; Bùi Văn Nam, Thứ trưởng Công an, Thượng tướng; Chu Văn Yêm, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước; Hà Kim Ngọc, Đại sứ Việt Nam tại Hoa Kỳ.

Sau 2 ngày diễn ra, Hội nghị Thượng đỉnh Hoa Kỳ - Triều Tiên lần thứ 2 đã kết thúc mà không ra được tuyên bố chung. Trong cuộc họp báo vào chiều 28/2, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump cảm ơn Chính phủ và nhân dân Việt Nam đã hỗ trợ Hội nghị thượng đỉnh Hoa Kỳ - Triều Tiên lần hai; cho biết hai nhà lãnh đạo đã chia sẻ nhiều vấn đề như phi hạt nhân hóa, các lệnh trừng phạt, khả năng phát triển kinh tế của Triều Tiên, song chưa phải là thời điểm thích hợp để ký một tuyên bố chung. Tổng thống Hoa Kỳ cho biết, Chủ tịch Triều Tiên khẳng định sẵn sàng phi hạt nhân hóa, nhưng hai bên vẫn còn bất đồng về các điều kiện để thực hiện mục tiêu này. Ông khẳng định sẽ không có thêm các biện pháp trừng phạt mới đối với Triều Tiên và cho rằng Triều Tiên có tiềm năng trở thành cường quốc kinh tế. Tổng thống Donald Trump cho biết Hoa Kỳ sẵn sàng dỡ bỏ trừng phạt nếu Triều Tiên thiện chí.

Phát biểu trong cuộc họp báo ngày 1/3, Bộ trưởng Ngoại giao Triều Tiên Ri Yong Ho cho biết, nước này đã đưa ra đề xuất về việc dừng vô thời hạn các vụ thử hạt nhân và tên lửa tầm xa trong Hội nghị thượng đỉnh. Ông khẳng định Bình Nhưỡng muốn năm nghị quyết trừng phạt của Liên hợp quốc được dỡ bỏ, đặc biệt là những biện pháp trừng phạt liên quan đòn súng của người dân Triều Tiên. Theo Bộ trưởng Ngoại giao Triều Tiên, Bình Nhưỡng mong muốn các lệnh trừng phạt được dỡ bỏ một phần chứ không phải toàn bộ. ■

1. QUY ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ CHẾ ĐỘ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÔNG TÁC CÁN BỘ.

Ngày 25/02/2019, Bộ Chính trị ký ban hành Quy định số 179-QĐ/TW về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ. Quy định này thay thế Quy chế về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ ban hành kèm theo Quyết định số 58-QĐ/TW ngày 7/5/2007 của Bộ Chính trị.

Quy định nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, sự đoàn kết thống nhất, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của Đảng trong công tác cán bộ; đánh giá đúng công tác cán bộ, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, bảo đảm công tác cán bộ được thực hiện đúng quy định. Từ đó góp phần chủ động phòng ngừa, ngăn chặn nạn chạy chức, chạy quyền, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống...

Về chế độ kiểm tra công tác cán bộ, quy định nêu rõ, đối với cán bộ, đảng viên, phải thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá ưu điểm, khuyết điểm trong công tác và việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống.

Định kỳ hàng năm, cán bộ, đảng viên tự phê bình và phê bình ở chi bộ và cấp ủy, tổ chức chính quyền, đoàn thể mà mình là thành viên. Đồng thời, chi bộ nơi cư trú có ý kiến nhận xét về bản thân cán bộ, đảng viên và gia đình trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

Cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra về công tác cán bộ thuộc cấp mình quản lý và chỉ đạo, thực hiện; tổ chức lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và quần chúng trong cơ quan, đơn vị về công tác cán bộ; thực hiện chế độ kiểm tra công tác cán bộ theo định kỳ hoặc đột xuất...

Về chế độ giám sát công tác cán bộ, tổ chức đảng cấp trên có chương trình, kế hoạch giám sát công tác cán bộ thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý, lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc theo

chức năng, nhiệm vụ được giao.

Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy giám sát các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy, tổ chức đảng thuộc quyền quản lý, cấp ủy cấp dưới trực tiếp, cấp ủy viên cùng cấp và cán bộ các đơn vị làm công tác tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ.

Ban Tổ chức và Uỷ ban Kiểm tra giám sát tổ chức đảng thuộc cấp ủy quản lý, cấp ủy cấp dưới và các ban của cấp ủy cấp dưới trực tiếp, cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý, người đứng đầu các ban của cấp ủy cùng cấp và cán bộ các đơn vị làm công tác tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ...

Quy định xác định thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát được quyết định hoặc đề nghị, yêu cầu hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ; được yêu cầu tạm dừng việc thực hiện các nội dung trong công tác cán bộ đối với cán bộ, đảng viên có dấu hiệu vi phạm; chuyển Ủy ban Kiểm tra hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, giải quyết những trường hợp cán bộ và tổ chức đảng được phát hiện có dấu hiệu vi phạm...

Quy định cũng nêu rõ phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát; đồng thời hướng dẫn cụ thể các nội dung kiểm tra, giám sát gồm: điều kiện, tiêu chuẩn cán bộ; công tác tiếp nhận, tuyên dụng cán bộ; công tác đánh giá cán bộ; công tác quy hoạch cán bộ; công tác điều động, luân chuyển cán bộ; việc phân công, phân cấp quản lý cán bộ; việc thực hiện chính sách cán bộ...

2. QUY ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TRÁCH NHIỆM NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CẤP ỦY TRONG VIỆC TIẾP DÂN

Bộ Chính trị vừa ban hành Quy định số 11-QĐ/TW về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

Theo đó, người đứng đầu cấp ủy phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân; thực hiện nghiêm việc tiếp dân, đối thoại và

xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân; dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự thủ tục đơn giản, tạo thuận lợi cho người dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, Quy định nêu rõ: Trực tiếp thực hiện việc tiếp dân, kịp thời đối thoại khi cần; kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh của dân; ban hành và tổ chức thực hiện nội quy, quy chế tiếp dân; phối hợp với các cơ quan, tổ chức bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân. Định kỳ quý I, sáu tháng, chín tháng, năm hoặc đột xuất trực tiếp làm việc với bí thư cấp ủy cấp dưới trực tiếp và thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cùng cấp có liên quan về tình hình và kết quả công tác tiếp dân. Định kỳ hàng tháng, quý I, sáu tháng, chín tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân lên cấp ủy và các cơ quan cấp trên.

Về thời gian tiếp dân, mỗi tháng người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện tiếp dân ít nhất một ngày; người đứng đầu cấp xã tiếp dân ít nhất hai ngày và tiếp đột xuất trong các trường hợp vụ việc phức tạp, nỗi cộm, kéo dài hoặc có thể gây hậu quả nghiêm trọng.

Quy định cũng nêu rõ trình tự tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu cấp ủy; thời hạn xử lý, giải quyết cũng như xử lý trách nhiệm người đứng đầu trong những trường hợp thiếu trách nhiệm, vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về việc tiếp dân.

3. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND TỈNH VỀ ỨNG PHÓ KHẨN CẤP VỚI BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Bệnh dịch tả lợn Châu Phi là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra trên lợn. Bệnh gây sốt cao, xuất huyết nặng và có thể gây chết 100% số lợn mắc bệnh. Bệnh chỉ lây nhiễm trên loài lợn, không gây bệnh cho các loài động vật khác. Bệnh dịch tả lợn Châu Phi không lây sang người. Bệnh chủ yếu trực tiếp từ lợn mắc bệnh sang lợn khỏe mạnh; ngoài ra, bệnh có thể lây gián tiếp thông qua thức ăn thừa dùng để chăn nuôi, phuơng tiện, dụng cụ chăn nuôi, quần áo có chứa chất mang vi rút, loài ve mềm (*Ornithodoros moubata*) có thể làm lây truyền vi rút sang lợn. Hiện nay, chưa có vắc xin phòng bệnh dịch tả lợn Châu Phi cho lợn. Vì rút gây bệnh có sức đề kháng cao với môi trường. Ở nhiệt độ phòng, vi rút trong huyết thanh lợn sống được 18 tháng, vi rút trong máu giữ trong tủ lạnh có thể sống đến 06 năm. Ở nhiệt độ càng lạnh thì vi rút càng tồn tại lâu. Bệnh dịch tả lợn Châu Phi cần được chẩn đoán phân biệt đối với một số bệnh khác trên lợn như dịch tả lợn cổ điên, tai xanh lợn, đóng dấu lợn, phó thương hàn và một số bệnh gây xuất huyết trên lợn.

Để chủ động ngăn chặn, giám sát, phát hiện sớm, sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả với bệnh dịch tả lợn Châu Phi, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 kèm theo Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với dịch bệnh này.

Kế hoạch hành động bao gồm các biện pháp cụ thể làm cơ sở cho các sở, ngành liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện với dự báo hai tình huống xảy ra. Tình huống 1 phòng ngừa khi bệnh dịch tả lợn Châu Phi chưa xâm nhiễm vào địa bàn tỉnh; tình huống 2 là xử lý bệnh dịch tả lợn Châu Phi khi phát hiện tại Quảng Trị có lợn nhiễm bệnh. Theo đó, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh vật nuôi tỉnh là đầu mối điều phối, chỉ đạo các hoạt động ứng phó khẩn cấp trong toàn tỉnh. Tùy theo tình hình thực tế và diễn biến của dịch, Ban chỉ đạo tham mưu, đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai các biện pháp ứng phó với dịch tả lợn Châu Phi cho phù hợp với tình hình thực tế.■



Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về quy hoạch phân khu xây dựng Khu Kinh tế Đông Nam giai đoạn 2.



Nhờ làm tốt công tác GPMB, dự án điện mặt trời Licogi 13 hoàn thành vượt tiến độ.



Hiệu quả từ nuôi tôm trên cát ở huyện Triệu Phong.



Cây cam Vinh được trồng theo cách áp dụng hệ thống tưới nhỏ giọt ở Gio Linh.